

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

Nhân dịp ngày lễ viếng mộ (Tết xanh)

PHONG-HOÀ TỔ-CHỨC CUỘC ĐI TÀO MỘ





— Kia... kia... có ai... ai đấy không dờ... dờ lấy cái tú nó... nó sắp đổ!

Lời há - cáo rất quan - hệ

Từ nay, các nhà Đại-lý báo Phong-Hóa xin gửi ngân-phiếu trả tiền báo về cho M. le Directeur du Phong-Hóa. Ai đến tận nhà báo trả tiền thì xin giao cho người Thủ-quỹ (caissier); biên lai nhận tiền phải có chữ ký của Thủ-quỹ và Quản-lý cùng dấu của Hội S.A.D.E.P. thì mới kể.

Nếu bản-báo phải người đi thu tiền, thì người đi thu tiền phải có biên lai có đủ chữ ký như trên, và có giấy căn cước chắc chắn để tránh sự giả mạo.

PHONG-HÓA

ÔNG NGHỊ MỌI Y-XAI

Trong viện dân biểu Trung-kỳ, ngoài các ông nghị Annam, có một ông nghị mọi. Ông là một người đại biểu cho tất cả dân mọi vùng Kontoun-Darlac. Ông nghị mọi ăn mặc thực là giản-dị, hết sức giản-dị: một tấm vải mùi sặc-sỡ quấn ngang mình, thế là hết!

Thế là trong đám các ông nghị ta gây yếu, ông Y-Xai khoe cái thân thể tráng-khiên, vạm-vỡ.

Cố nhiên là ông Y-Xai không biết tiếng tây, không biết tiếng tàu. Nhưng đến tiếng annam, ông cũng không biết nốt. Ông chỉ biết có tiếng mọi: Y - Xai nec khiến mô gia!

Vì vậy, suốt buổi họp ở nghị-viện, ông chỉ lặng yên, không tỏ bày ý kiến gì.

Vậy mà ông cũng phải bầu chánh, phó nghị-trưởng, thư-ký, trị-sự của viện, thế mới rầy chứ! Biết làm thế nào!

Sau người ta mới nghĩ được một cách rất hay: đem các ông ra ứng cử đứng xếp hàng trước ông nghị mọi để tùy ông, chọn lựa.

Ông Y-Xai không ngần-ngại gì cả, ông chọn ngay ông nào to béo, khỏe-mạnh hơn nhất. Thật là một ý kiến

rất phải: một người khỏe-mạnh là một người đi săn giỏi, mà một người đi săn giỏi thì ở vùng ông, người ta quý lắm.

Vả lại, nếu hai ông cũng áo dài như nhau, cũng thề ngà như nhau, cũng mũi tẹt như nhau, ông khỏe-mạnh tất có cái lợi vừng-vàng, đường bệ. Cái bề ngoài cũng cần lắm chứ: một ông khảng-kheo, ăn mặc lung-thụng như cụ lý mà làm nghị-trưởng thì người ta tưởng viện dân biểu họp việc làng mất.

Ông Y-Xai chọn như thế là khéo lắm: vì nếu chọn một ông khỏe-mạnh, vạm-vỡ, thì còn ai khỏe bằng ông mọi ấy nữa!

Người khỏe-mạnh như thế đủ tăng cái giá trị của viện lên rồi. Mà một người khỏe-mạnh, to lớn đi đến đâu, ai cũng phải kính trọng.

Nhưng tiếc thay, ngoài Bắc này, những ông nghị to lớn như ông Lã-quí-Trùy, Lê-thành-Ý, Sĩ-Ký lại là những ông ít hăng-hái, ít mạnh-bạo, ít nói hơn nhất.

Còn cái ăn to thì không biết các ông thế nào?

VIỆT-SINH

tủ' nhỏ...



HỘI NGHỊ VĂN-HỌC

Người ta muốn lập một Hội-Nghị Văn-Học có các nhà báo làm hội-viên.

HÀI KỊCH

Một hồi - Một cảnh

Một gian phòng. Một cái bàn dài phủ dạ xanh, chung quanh các ông hàn ngồi, trước mặt mỗi người có một cặp sách. Ấn vận theo lối các hội viên Viện hàn lâm bên Pháp chỉ khác có cái mũ thỏ công. Chung quanh trần thiết theo lối cổ: lộ bộ, đỉnh đồng, án thư, quạt lông, v. v... Lúc kéo màn lên, cụ Huỳnh-thúc-Kháng đương đứng diễn thuyết.

Cụ Huỳnh-thúc-Kháng (đường hoàng) — Thưa các ngài, hôm nay là buổi họp đầu của Hội Nghị Văn-Học. Tôi được cái danh dự bầu lên làm Hội-trưởng, nom nớp lo, lo viện ta như hà sinh tồn...

Một ông hàn — Thế nào là khi-ru sinh!

Cụ Huỳnh... Được một cách xứng đáng với địa-vị của Viện. Vậy chừ quân tử có ý kiến gì hay xin đem bàn đề rõ công cuộc của Viện mai sau. Xin cụ bảng Hoàng cho biết ý kiến trước.

Cụ bảng Hoàng (đứng dậy) — Cụ nghề đã cho phép tôi nói, tôi không dám từ, chỉ xin các ngài có điều gì... điều gì... điều gì...

Một ông hàn (nói nhỏ) — Bí!

Cụ bảng — Các ngài bỏ đi cho (rút giấy ra đọc) Nước ta là một nước văn hiến, vào khoảng mấy ngàn năm nay theo văn học tàu, học chữ nho, trong gia-đình, ngoài xã-hội, đều có trật tự tôn ti, đến ngày nay hấp thụ được văn-minh Âu, Mỹ, nên cha không ra cha, con không ra...

Một ông hàn — Con!

Cụ bảng..... con, vợ không ra vợ (các ông hàn ngo ngác nhìn nhau).

Có ông ngáp. Bất đồ cụ Bảng trông thấy, dăng tri, nói tiếp) ngáp không ra.....

Nhất-dao-Cạo (ôm bụng cười) — Ngáp! cụ nói phải lắm....

Cụ Huỳnh-thúc-Kháng — Xin cụ Bảng nhập đầu đề cho...

Cụ Bảng Hoàng (bỏ giấy vào túi) — Tôi muốn nói Viện nên bàn đến vấn đề chữ nho, lập lại khoa thi cử là một vấn đề quan trọng (rút giấy ra) Nước ta là một nước văn hiến, vào khoảng...

Ông Phạm-lê-Bông (đứng dậy, ngắt lời cụ bảng) — Vấn đề quan trọng nhất theo ý tôi là vấn đề này: danh có định, lời nói mới thuận. Viện ta mới lập, chưa có địa-vị rõ ràng, ta phải xin Viện ta được hàm tương đối với ngạch Hàn-lâm cũ mới có giá trị....

Nhất-dao-Cạo (cười mũi) — Tôi xin cho ta được... đái chiều.

Ông Bông (giống dục) — Ít ra cũng phải đổi hàm cung phụng.

Ông cử Dương-bá-Trạc (đứng dậy) — Ông Bông nói không phải là không có lý (mở Văn-học Tạp-chi đọc) quốc-văn minh xưa nay chẳng được chút phần thưởng gì là hỏi dạ, nức lòng...

Nhất-dao-Cạo — Ấ chết! ông cử! Quốc văn là con vật gì mà có dạ vớ lòng.

Ông cử Dương (đổ mặt lạnh lùng ngồi xuống).

Cụ Huỳnh-thúc-Kháng — Chúng ta nên theo gương cổ nhân không nên nghĩ đến danh vọng vội. Cổ nhân... (mở tờ Tiếng dân đọc) nào là ăn sương, nằm tuyết, sông pha trước đầu tên mũi đạn, học xương da ngựa giữa chốn chiến trường rồi mới cầu chữ vinh hoa phú quý....

Một ông hàn (nói khẽ) — Bọc xương da ngựa rồi còn cầu vinh hoa, hay nhỉ!

Nhất-dao-Cạo (nói khẽ) — Thế nào là bắt từ!

Ông Phaz-Khôi (hung hăng đứng dậy, giơ tay) — Tôi xin Viện lấy Khoa học làm mục đích, lý luận làm phương pháp.....

Ông Nguyễn-công-Tiểu — Nếu được như nhờ, tôi xin đem con rùa cứng cổ, hai thùng rươi và ba thùng lá vối chưa dùng tới cứng vào Viện làm tài liệu cho văn-khố của ta...

Ông Nguyễn-khắc-Hiểu (ngồi một số, mặt đỏ gay, từ nãy, chốc lát lại thò tay vào bọc lấy bầu hồ lô ra nốc, loạng choạng đứng dậy) — Thưa các ngài, Viện ta là Hàn-lâm viện về... (giọng rệu) văn chương, không phải về khoa học, ông tú Khôi, lý luận xằng gì! (lau trán) Văn-chương là...

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG-MINH

- có lòng tự-cao về nước mình
- biết lo đến tương lai
- hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà

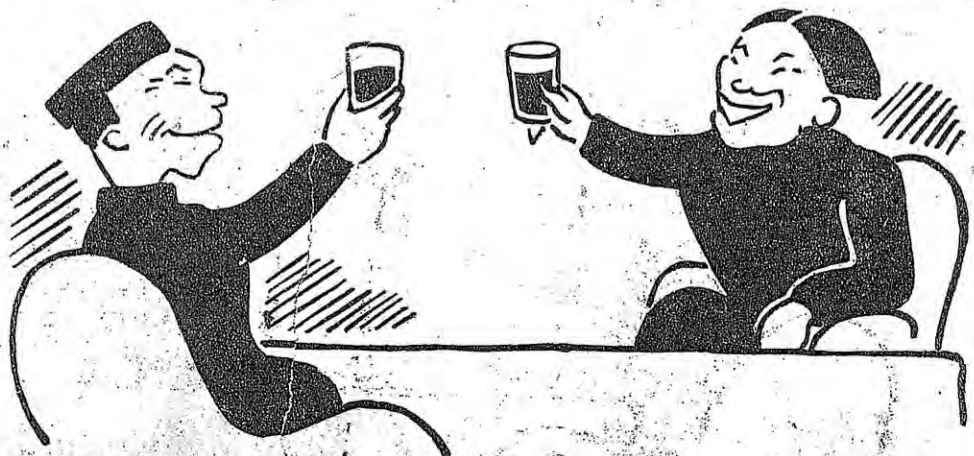
ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang
140 bức ảnh

50 XU

Tự lực văn đoàn
Đương in
VÀNG VÀ MÁU
của THẾ - LỬ
Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam chưa từng nghĩ được truyện nào ghê sợ hơn.
Có 20 tranh vẽ của T.B.-Lộ, sinh-viên trường Cao-đẳng Mỹ-thuật.
Annam xuất bản cục xuất bản



— Thế nào anh cũng phải uống cạn với tôi cốc rượu này. Nào ta chạm cốc...

...đền ló'n

là... (lười liu dần) mồm gọi ;... là...
rượu. Cô nhân có câu « hỏa nhập thi xuất », tưởng anh em ta nên uống rượu cho nhiều, rồi làm việc mới có ích cho nước.....



Nhát-dao-Cao Cho rượu...
Ông Hiếu... — Tôi nói gì rồi nhỉ... (cố nghĩ) Á phải, nhầm... nên nhầm rượu... (rút hũ rượu ra) mời các ngài. văn chương là... thịt chim (sag quá ông ngã gục xuống hũ rượu ngủ...)
Ông cử Dương - bá - Trạc (giơ tay) Tôi xin nói...

Cu Huỳnh-thúc-Kháng (lắc chuông. Im lặng.)

Ông cử Dương(mở Văn-Học tạp-chí đọc) — Quốc-văn mình tuy mới vào thời kỳ phôi thai, mà thực còn kém cõi quá...

Nhát dao Cao — Lạ nhỉ!
Ông cử Dương — Anh em ta phải lấy công tâm, dăm-dăm lo tới việc công-ích mà gom tài, góp sức như ông Đinh-bộ-Linh cùng chư tướng ở truyện Hoa-lư kết nghĩa của tôi. Mà cần nhất cho anh em là một tờ tủng san. Tôi xin hiến viện tờ Văn-học tạp-chí...

Ông Dương-tự-Quán (đứng dậy nói thầm với ông cử) — Ấy chết! anh hiến thật à? Tôi không bằng lòng...

Ông cử Dương (mỉm cười) — Xin hiến viện tờ Văn-học tạp-chí để làm cơ quan cho viện, chỉ xin hội để bản quyền và phụ-cấp cho nhà in Đông-Tây (ông Quán vỗ tay).

Ông Lê-cương-Phụng — Tôi xin hiến tờ Văn-học tủng san...

Ông Lê-Dur. ông Mai-dăng-Đệ — Chúng tôi... tờ Đông-Thanh...

Ông Trúc-Định (nói to) — Tờ Rạng...

Ông Đỗ-Văn (nói to hơn) — Tờ Nhật-Tân...

Ông Tiểu (quát) Tờ Khoa-học...

Ông Tùng-Vân (nói sẽ ngọt như mía) — Đã có tờ Nam-Phong làm cơ quan cho hội rồi... (các ông: Lê-Dur, Mai-dăng-Đệ, Dương-bá-Trạc, v. v... về mặt buồn thiu, cùng ngồi xuống) Tôi xin đọc mấy bài đăng báo Nam-Phong nói về phương châm mục-đích của viện... (giở quyển Nam-Phong đọc) Cụ Nguyễn-Du... (trong lúc ông đọc, các ông hàn lần lượt ngủ dần hết đến bây giờ vẫn còn ngủ, lay thế nào cũng không dậy nữa.)

TỬ-LY

Ghen vì nghĩa-vụ

Ớt nào là ớt chẳng cay, sự ghen của đàn-bà đã là một sự thông-thường. Những cơn tam-bành lục-tặc của chị em, lúc chồng đi chơi đêm về khuya,

đã bắt những đấng lang-quân râu không thẳng ví với giọng giống của mãnh-sư ban sớm.

Nhưng vì sao đàn-bà lại phải ghen Theo bà N. Q. chẳng qua vì nghĩa-vụ. Đối với bà Nguyễn-thị-Lương ở Hà-đồng đàn-bà ghen vì một lẽ khác. Trong bức thư bà gửi cho TỬ-LY, bà nói :

— Bà N. Q. bảo ghen vì nghĩa-vụ, em lấy làm lạ lắm. Em cũng là gái có chồng, cũng... ghen. Mỗi khi thấy cháu đi chơi đâu xa về, em trông thấy mặt, bắt bóng được thầy cháu đã lán-la nơi nhà trò nhà bè, cũng nổi tam-bành cờ hiệu, mặt nóng như lửa, tức-tối phải nói cho người giận, nhưng em nhận xét lúc đó, em không nghĩ gì đến nghĩa-vụ, làm mẹ, làm vợ, em chỉ biết rằng em ghen...

Không biết bà N. Q. nghĩ thế nào, chứ trông chỉ vì nghĩ đến nghĩa-vụ, mà các bà hăm-hăm nét mặt, tròn xoe đôi mắt, rồi cong mày, chỉ chỗ, hùng-hỗ như Trương-Phi nạt giặc, thì cũng lạ-lùng đôi chút.

Bà Nguyễn-thị-Lương tuy không nói rõ, song bà ghen không phải là vô cớ, chỉ vì bà muốn giữ ông lấy một mình..., chỉ vì bà yêu. Bà N. Q. chắc cũng biết vậy, song tình yêu đối với bà — hẳn bà về phái cổ — là một tình-tình đáng chìm đi, nên bà lấy cái mặt nạ nghĩa-vụ, bà che đậy nó lại.

Nhưng che đậy nó làm gì, yêu nhau có gì là xấu, mà ái-tình vốn có tính chuyên nhất, thì chị em còn yêu, chắc chị em còn ghen. Vậy chẳng cần nói tới nghĩa-vụ, chị em cứ yêu, chị em cứ ghen.

Và có trời bắt chị em không ghen nữa được!

TỬ LY

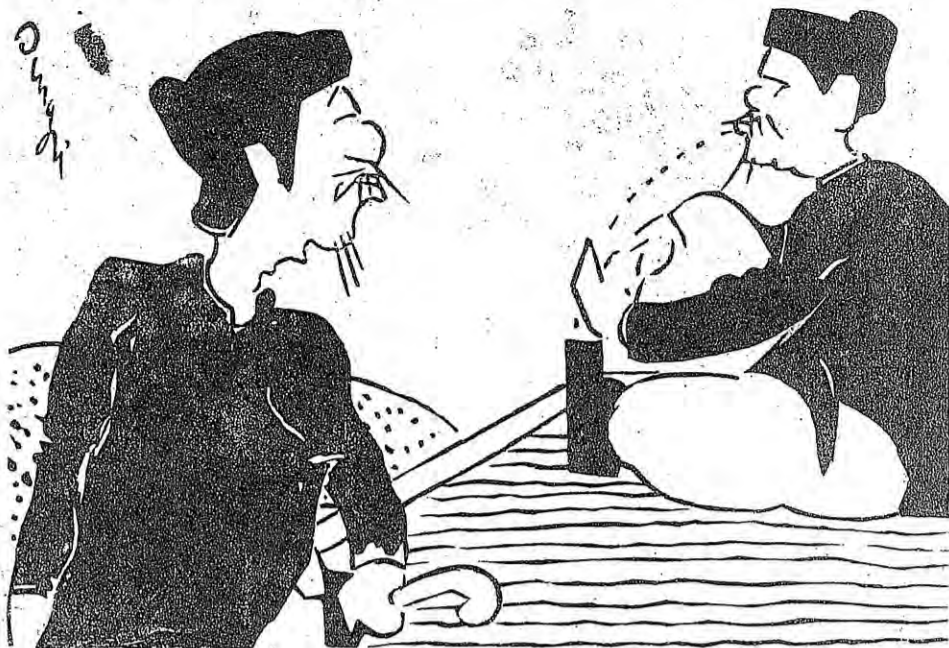
Tự lực văn đoàn

Đương in

NƯỚC CHAY ĐÔI GIỌNG

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa chữa lại, của Khái-Hưng và Báo-Sơn).

Tranh vẽ của Đông-Sơn



— Tôi lên Hanoi họp Hội-đồng. Cụ có nhắn gì không?
— À, cụ nhớ chụp hộ tôi một cái ảnh nhé!

Tous les versements effectués à Hanoi pour le compte du Phong-Hóa ou de la Société Annamite d'éditions et de publicité doivent être faits entre les mains du Caissier de ladite Société contre reçu signé par lui et visé par le Gérant du Phong Hòa.

Les dépositaires et abonnés sont priés d'envoyer les mandats au Directeur du Phong-Hóa.

THƠ MỚI

CHIM NON MẮT TỎ

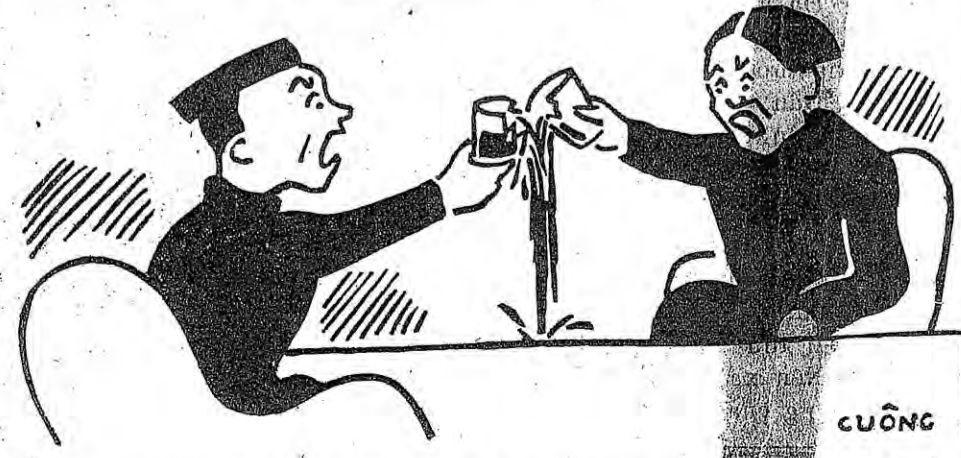
Một buổi chiều đông âm-thầm, lạnh-lẽo, Bóng chiều càng nhạt, trời càng đen sẫm,
Gió thổi hắt-hiu dưới bóng trời mờ : Mà hai chim già mong mãi chẳng về.
Ngoài vườn, trên cành cây soan siêu vẹo' Thêm giọt mưa phùn lại rơi lấm tẩm,
Một đàn chim nhỏ cùng đậu bơ vơ ! Khiến đàn chim nhỏ như tái như tê!

Cơn gió bắc hồi ban trưa thổi mạnh Thôi! Chắc lúc cùng nhau đương thẳng cánh
Đã làm rơi vỡ cái tổ êm-đềm. cánh
Bây giờ, run rẩy đứng trong khí lạnh Đi kiếm mồi về cho lũ con thơ,
Đàn chim mất tổ lo sợ về đêm! Gặp cơn gió dữ nên đành phải lánh,
Đều đứng ngoài kia ba con chim nhỏ Đều ở nhà đàn chim nhỏ bơ-vơ!

Đậu sát vào nhau, lông cánh bù-sù, Hay là cơn gió phũ phàng réo thời
Đầu rụt lại và mắt hơi hé mở, Đã đánh siêu-bạt hai cánh chim già
Cùng nhau im lặng trong bóng sương mù! Rơi vào tảng đá hay thân cây cối
Mà đều bỏ mạng ở chốn xa xa !!!

Chúng đứng im, như đang hồi tưởng lại Trời tối mịt. Đàn chim con vẫn đợi!
Nhưng lúc vui buồn trong tổ đã qua; Trong vườn: sương phủ, gió thổi, mưa rơi!
Nào khi tranh nhau chia mồi mè-mải, Nghĩ đến đàn chim mất tổ, có ai?
Nào khi lo sợ gió táp mưa sa!

NGUYỄN-VĂN-KIỆN



CUÔNG

BUỒN ÁO CỤ - CHUNG VỪA ĐƯỢC NHIỀU LẠI VỪA ĐƯỢC TIẾNG LÀ BUỒN HÀNG TỐT

HIỆU DỆT CỤ - CHUNG

100, Rue du Coton HANOI.

XIN BÀ BỪNG NÓI VUỐT CHO SU-TỬ

L uôn trong hai số Phong-Hóa (66-67), bà N. Q. — xin văn-chương và đoàn danh hiệu — tôi xin đoán phỏng là bà Nữ-Quyền. Bà Nữ-Quyền có bàn về cái ghen, là một trúng ghê-gớm đã phá hạnh-phúc của biết bao gia-đình! Rồi bà kết luận « khuyên chị em, ai có chồng cứ ghen... ».

Tôi xin thú thực với bà sau khi đọc xong bài đăng trong số báo 66, tôi run người kinh sợ, toát cả mồ-hôi, tuy tôi chưa có cái râu nào quặp lại... mà tôi chắc rằng cũng có nhiều độc-giả kinh sợ như tôi...

Chết rồi! Các bà ghen..., từ xưa đến nay, ghen đã như thế mà còn chưa đủ ru? Mà bà Nữ-Quyền còn phải xui chị em cứ « ghen » ghen nữa đi, có khác nào bà nói vuốt cho su-tử...!

Vậy tôi vì bọn anh em râu chưa quặp, phải vợ, vả viết đáp lại bà mấy giòng này, để mong cứu vớt cho những gia-đình chưa bị cái ghen nó đánh ụp hạnh-phúc...

Tôi xin nói phủ đầu: « tôi không phản-đối bà Nữ-Quyền, tôi chỉ đáp lại mấy câu bà hỏi gián-tiếp, và cùng bà bàn thêm về cái ghen. »

Bà phân-nạn chúng tôi bảo chị em bà là « su-tử ». Vâng! Chúng tôi xin bạo-dạn mà công nhận câu ấy, và xin nói để bà biết chúng tôi theo cổ-nhân vì các bà với su-tử, kể cũng chưa lấy gì làm quá đáng, lại còn có phần nhẹ nữa, vì su-tử thực, nếu chúng tôi chẳng may bị ở dưới hàm, chỉ làm cho chúng tôi đau về xác thịt mà thôi, mà su-tử người thì làm bà làm cho anh em chúng tôi bị điều đứng cả phần xác thịt lẫn phần hồn.

Bà lại hỏi: « nào các ông đã có tội lỗi gì quá đáng mà để chị em chúng tôi phải làm dữ đến thế? Hề gì mà các ông phải sợ chúng tôi như su-tử. »

Thưa bà, cứ kể đàn ông chúng tôi thì tội cũng nhiều, nhiều lắm. Xin thú thực thế! (A-men! lấy chúa cầu cho chúng tôi...!) Phải, như bà đã nói, phần đông anh em chúng tôi có cái tật hiếu sắc, nhưng chúng tôi có muốn chỉ thế, chẳng qua muốn sự tại... ông giới, sao ông nữ phó cho đàn ông chúng tôi cái tình-dục làm gì, để khi các bà thai nghén, sinh-nở, chúng tôi phải chốc lát cùng ai san-sẻ... Đó là cái tật chính nó gây nên cái trúng ghen của các bà... Bọn chúng tôi, phần ít, lại còn làm tội nữa, như rượu chè, cờ bạc, thuốc sai, nhưng cái đó lại thuộc về văn-

đề khác, vì hình như không phải vì nó mà các « bà ghen! »

Bà Nữ-Quyền trách: « khốn-nạn! khuyên các ông lắm, các ông lại bảo chúng tôi là ghen! »

Thưa bà, điều đó thì quả là oan anh em chúng tôi. Chúng tôi biết tội đã nhiều, các bà khuyên chúng tôi « .. về cùng vợ con để lo toan tu-lĩnh giúp ích cho xã-hội... », thế thì hạnh-phúc cho chúng tôi lắm rồi, về cớ chi mà chúng tôi kêu các bà là ghen! Nhưng nếu các bà chỉ khuyên thôi, thì đâu lại có câu truyện su-tử. Có lẽ bà Nữ-Quyền suy ý là ra ý người, mà tưởng bà nào cũng chỉ ghen như bà ghen, tưởng ông chồng nào cũng có cái hạnh-phúc như ông chồng bà đó ru!

Nếu vậy thì có lẽ bà còn thiếu sự quan-sát, tôi xin kể hầu bà một vài câu truyện ghen mà tôi đã được tai nghe, mắt thấy.

1. Một vị mặt to, tai lớn kia, bị bà lớn ghen đến nỗi kẹp râu vào cháp, rồi khóa lại trong hai mươi bốn giờ!

2. Một nhà phú thương kia bị bà vợ ghen đến nỗi vò đầu bằng... ét-săng, chỉ suýt nữa thì bà đánh cho cái diêm!

3. Một nhà ngôn-luận kia bị bà vợ vác súng sáu đi lùng khắp thành phố để rửa ghen, nhưng phúc mà không tóm được!

4. Một viên chức kia, vì hội Ái-Hữu họp hội đồng dưới xóm, mà bà vợ ăn mặc giả trai, quần tây, áo tây, đầu đội cát-két, tay xách ba-toong, đi lùng rồi tóm được, thộp ngực lời sênh-sêch lên xe..., trước những con mắt lo-láo của các bạn đồng sự.

Còn nhiều truyện nữa, tôi không dám kể, sợ nhầm mắt độc giả. Bà Nữ-Quyền chắc hẳn không thể tưởng-tượng được rằng phải mà bà gọi là « chân yếu tay mềm » có thể làm được những thủ-đoạn đó. Ấy đây, thưa bà, vì những truyện ê-chề như thế cho nên mới có câu « su-tử », mới có những câu truyện khôi-hài và bức tranh hi-hước trên báo chương....

Tôi xin công nhận với bà Nữ-Quyền, rằng vợ đối với chồng vì giây tình giảng buộc, nên tình sinh ái, ái sinh ghen, mà chồng đối với vợ cũng bởi có tình thì tình mới sinh ái, ái mới sinh uý, cái uý giúp cái ghen, diên nên trọng lắm gia-đình những bi-kịch pha hài-kịch...

Các bà ghen vì bồn phận, vì yêu anh em chúng tôi, chúng tôi biết lắm; trong bụng vẫn cảm ơn các bà và xin các bà cứ ghen, nhưng có ghen



HONG QUANG
- Anh khỏe như thế này mà đi ăn mày, sao không đi làm mà ăn?
- Bà tính làm ăn gì được. Nhưng đi ăn mày cũng hết cả ngày rồi còn gì.

Giòng nước ngược

VĂN CHÀU LIÊU-HOÀ CÔNG-CHÚA

Tôi châu bà Công-Chúa Liễu-Hoa, Con cung của đức vua cha Ngọc hoàng. Sắc phong Bà chức trọng quan sang, Hưng-thần thượng-dãng Bà đứng hàng thứ hai. Nhan-sắc Bà rực-rỡ chốn bồng-lai, Dưới sông con cá lặn trên trời cái nhận sa. Nước da Bà trong như ngọc, trắng như ngà, Miệng Bà cười mồm-mỉm tựa bồng hoa hải-đường. Xinh thay, cặp mắt phượng hoàng, Hả long-lanh nhỡn tuyến lân thu ba. Bà đẹp chín nghìn, thẹn nguyệt say hoa. Cờ Tây-Thì còn kinh mắt via, Ả Hằng-nga kia cũng giạt mình! Bà ra oai nổi trận sóng tình, Tràn nước, nước đổ, ngập thành, thành tan. Vâng lệnh Ngọc hoàng, Bà ngự xuống trần-gian, Bà làm cho thiên-hạ mê-man với

đục-tinh. Bà bắt đồng nữ-tử với nam-thanh, Đím đăm trong bể tình, lăm nổi gian-truân. Cô gái to đương hơ-hớ tuổi thanh xuân, Bà giam vào trong vòng truy-lạc khó lần đường ra. Kia người hào-kiệt, nọ khách tài-hoa, Bà lừa vào trong sắc-dục ắt là đốn xuy. Bà thu mắt hồn, người đăm ngọc, đăm si. Nước kia cũng chẳng thiết, nhà kia cũng chẳng màng. Tả hữu Bà, có Á-lậu Á-giang, Là hai viên nữ tướng gian-gioan hại đời. Làm cho hại của hại người, Tuyệt giống, tuyệt nòi bao kẻ trắng hoa. Bà hành phạt người lăm nổi xót-xa, Biết bao giờ Bà mới buông tha cái cõi trần?

TÚ-MỜ

thì nên ghen theo ý kiến cô đào hát người Đức, Madelène Dietrich, nghĩa là ghen làm sao cho giữ được cái ái-tình và gia-đình hạnh-phúc, chứ ghen hồ đồ, ghen bóng ghen gió, ghen vì không thích để chồng được trực tiếp một người khách đàn bà nào, ghen vì thấy chồng một đôi khi đi khuya về muộn.....

Vì rằng quả như lời cô Madelène Dietrich nói, đàn ông chúng tôi rất lấy làm sung - sướng và hối hận, nếu một đôi khi chúng tôi có lỗi, các bà biết lấy điều dịu-dàng, vui-vẻ, khuyên can chúng tôi một cách âu yếm, nồng nàn.....

Trái lại, nếu các bà ghen lối su-tử, nghĩa là lúc nào cũng găm thét, nói chồng chẳng ra làm sao, cho chồng xấu mặt trước công chúng, bêu chồng làm bia miệng cho thiên hạ thì cái ghen ấy, đã chẳng chữa được các nét hư của chồng lại còn làm cho chồng coi gia-đình như nơi địa-ngục ở miền dương gian, mà đăm chán nản, càng đi tìm những thú vô luân nọi trường hoa ngô liễu, chốn quán rượu lầu ca.

TÚ-MỜ

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

240 trang chữ
140 bức ảnh
bìa ba màu
có tranh ảnh

50 XU **50 XU**

NHỮNG THỜI-KỶ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC
VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI
Tặng thưởng nhiều thứ cho người
đọc gặp nhiều lần giá quyền sách

ĐẦU KHUYNH-DIỆP

Đã nổi tiếng hay, đã được rất nhiều phần-thưởng đặc-biệt trong các cuộc Đấu-xảo lớn, lại đã được sở Phán-chất Nhà-nước cho giấy chứng-chỉ công-nhận là dầu hết sức tốt; Dầu Hội-Thiên, một thứ nước, một thứ đặc, cũng dùng trị-bệnh:

Dầu Ba-Cô } xức tóc
Brillantine Idéale }
Phấn Ba-Cô }
Rượu bổ Bảo-Thọ }

và nhiều thứ hàng chế-tạo khác của Hiệu Viên-Đệ Huế, toàn thủ bán chạy, buôn nhiều lợi.

Nên xem luôn Khuynh-Diệp-Báo cho rõ công-cuộc mở-mang của sở Khuynh-Diệp.

...từ' cao đến thấp...



PHỤ NỮ
PHONG - HÓA
 cùng ra với số báo này.
 Có đăng
LÁ THƯ RỜI
 Của Báo-Sơn và Khai-Hưng
 Biểu các bạn mua dài hạn
 Bán lẻ : 3 xu một tập

Lý luận Phan-Khôi.
 Ông Phan-Khôi vừa rời ở báo Phụ-Nữ có cho chúng ta biết cái triết lý của ông. Ông đồ rằng ông Tự-Nhiên ngồi buồn vô sự — nhân cư vi bất thiện — nặn ra ông ấy, bắt ông đóng trò múa rối và mười năm, mà phải đóng cho hay, cho khỏi mất danh tiếng, rồi bắt ông chết, thế là hết truyện.

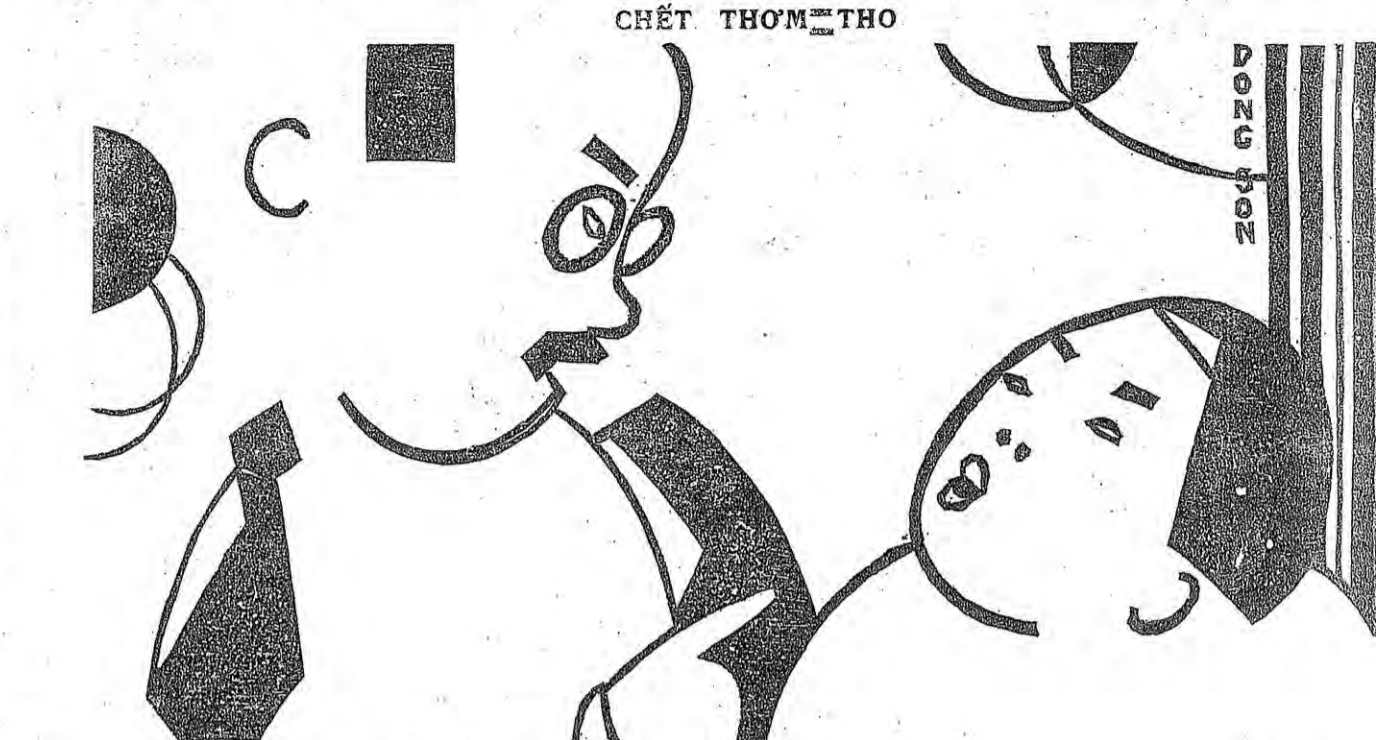
Cái ông Tự-Nhiên nghĩ cũng lần thân lắm nhỉ! Tôi muốn biết mặt mũi ông ấy lắm, ngặt vì ông Phan không cho biết... vì ông ấy cũng không biết nốt. Vậy sao ông lại cả gan bảo ông Tự-Nhiên đó ngồi buồn nặn ra « tinh tú làm bầu trời », nặn ra trái đất « rời » làm ra như một cái rạp hát, bắt loài người đóng trò « đề » tiêu khiển? Vậy ra ông không biết ông Tự-Nhiên là gì, mà ông lại biết ông ấy buồn tìm thú tiêu khiển, ông không biết mà ông lại biết, ông biết mà lại không biết.

Lý luận lắm!
 Cái ông Tự-Nhiên đó kể cũng tần mần thật. Nặn cái gì không nặn, lại đi nặn ông Phan-Khôi! Mà nếu ông Tự-Nhiên chỉ có việc ngồi rồi nặn vật đề tiêu khiển, thì đời của ông ấy buồn chết! Rồi có lúc ông buồn quá, đâm ra .. tự-tử mất!

Cũng may mà ông Tự-Nhiên ăn đứng ngồi rồi đó chỉ là ông Tự-Nhiên của ông Phan-Khôi... ngồi rồi nặn ra!

Ông già cưới vợ.
 Ở làng Tư-chánh, tỉnh Quảng-nam, có một ông già, họ Nguyễn, tên Duật, năm nay đã 65 tuổi, đầu tóc bạc phơ. Nhưng chữ tình, đầu trẻ hay già, thường trêu người lắt léo, nên chỉ ông cụ khom lưng chống gậy, mặc áo thụng xanh, làm chú rề mới, cưới cụ thị-Thông về mần nội-trợ...

Khúc thể nguyên k hát a kha Huệ lan thơm nức một nhà...
 Chỉ còn có một việc khai hôn thú. Hai vợ chồng son cùng chống gậy đến làng nộp cheo hai đồng bạc. Kỳ mục, họ chạ bạc với nhau, không biết vì thương cụ Duật già cả, không muốn cho cụ đeo bông, hay vì thấy bỏ thì đào, mà bắt cụ phải nộp năm đồng, viện lẽ rằng già 65 tuổi không được



Thầy — Chết thế nào mới gọi là chết một cách thơm tho?
 Trò — Thưa thầy, có lẽ phải chết như con lợn quay.

(Ý của H. Dương)

lấy vợ. Vài hôm sau, ông Duật treo cổ tự-tử, để tỏ nỗi oan ức ông già can đảm thật.

Mà như thế thì tức đến chết được: đời thừa nào lại cấm ông cụ già cưới vợ! Có lẽ chỉ có ở bên nước Đức, dưới quyền độc chế của Thủ-tướng họ Hít.

Nhân tiện đây nhắc các cụ già bảy mươi, cụ Lại-văn-Trung hay các cụ nghị viên đường trong, có muốn cưới vợ bé, nằng hâu thì cứ việc mà cưới, làng không cho thì kiện làng, chứ đừng làm như ông già họ Duật.....mà oan gia!

Tứ-Ly tử.
 Tứ-Ly nhận được bức thư của một bạn đọc giả hỏi thăm về việc Tứ-Ly ngã gãy tay... trong mộng, vội viết bài này tạ tâm thịnh tình của bạn. Xin lỗi bạn, chép bức thư của bạn ra đây.

Vừa hay tin ở báo Đông-Pháp Lê-tứ-Ly bị xe đạp đụng gãy tay. Xiết bao kinh hoàng về việc này. Vội viết mấy lời lên thăm hỏi...

Trách Tứ-Ly tử sao không xem bói, Lại để cho Tứ-Ly phải bó cánh tay. Hẳn từ nay mất tiếng thầy hay Tứ-Ly tử hết khua môi cùng múa mép.

Người bạn của P.H. VẠN-LỢI, Bạch-Mai

Tứ-Ly sờ hai tay, không thấy lấy được một vết thương, ôm đầu nghi-ngợi, không nhớ được lúc nào ngã xe đạp, nhưng biết đâu, tờ Đông-Pháp đã đăng vậy, biết đâu tờ ấy lại không biết hơn Tứ-Ly? Tứ-Ly không gãy tay, nhưng Đông-Pháp bảo Tứ-Ly gãy tay, là Tứ-Ly gãy tay rồi...

Sau bữa dọn, mới hay rằng Đông-Pháp làm Tứ-Ly với một người làm công cho Phong-Hóa bị ngã sây tay, nhưng nay đã khỏi rồi! Chẳng qua số bắt phải thế!

Bão.
 Báo Trung-Bắc ngày 28 tháng 10 đăng tin rằng:

« Máy đêm vừa qua, muỗi đốt dữ quá những người đã kinh nghiệm, báo là tất có sự thay đổi thời tiết, phi có bão thì nắng to, chứ chẳng không.

« Quả nhiên sáng nay trời bỗng đổi thời tiết, có gió bắc, mưa phùn, ra cảnh mùa đông và lại có cơn bão rong nữa.

« Hồi 7 giờ 07 sáng ngày 27, thiên văn đài Phủ-liên báo tin rằng có bão ở đường bắc vĩ tuyến 16 độ, đông kinh tuyến 110 độ, đi về phía tây bắc.»

Đố ai biết bão ở đâu đi về đâu, ở Nga hay ở Mỹ? Họa chẳng chỉ có ông Lý Toét.

Hương cả tây.
 Mới đây, làng Long-nhung, thuộc tỉnh Baria (Nam-kỳ) khuyết chân Hương cả, một kỳ lão trong làng chức việc cũng giống như ông Tiên-chỉ ngoài Bắc.

— Ai lên thay?
 — Lại một ông kỳ mục, kỳ nát nào chứ ai?

— Không. Một ông tây. Dân làng Long-nhung vì mến ông chủ đồn điền Robert Quintermet, nên đã cử ông làm Hương cả. Ông thạo tiếng annam lắm.

Thế là lần thứ nhất mà một người tây làm việc làng annam. Cũng may mà trong Nam xôi thịt không có, nếu không chắc họ bảo ông tây kia chẳng qua chỉ vì cái thủ lợn, chiếc phao câu!

Cạo râu giúp người.
 Chử-dân-Nghị, một yếu nhân của Chính-phủ Nam-kinh tổ chức một cuộc hát làm phúc thu tiền giúp cho dân miền Hoàng-hà bị lụt. Chử phải đóng một vai trẻ, mà khốn thay, Chử lại có bộ râu tốt.

Lòng hào hiệp của Chử thắng được lòng vị kỷ, Chử đã gạt lệ mà hy sinh bộ râu cho nghĩa vụ. Nghe thấy Chử hy sinh bộ râu, dân Nam-kinh náo-dộng, rủ nhau hàng hà sa số kéo đến rạp... hy sinh ít tiền mua vé vào xem bộ mặt mới của Chử.

Ấy đây! Chỉ vì bộ râu cạo phải thời mà dân mắc nạn miền Hoàng-hà được thêm ít áo mặc, cơm ăn, đợi ngày sung sướng hơn.

Quay mặt nom về bên mình, thấy tình cảnh dân bị bão, nào ai là « ông tốt râu » có can đảm hy sinh lên trò diễn kịch? Ngoảnh đi, ngoảnh lại, dễ thường chỉ có ông Đỗ-Thận là tốt râu hơn cả. Nhưng than ôi! Ông chỉ được có bộ râu là tốt!

TỨ-LY

Thối xấu trong làng báo
 Ông Phan-Khôi (viết rõ từng chữ đây nhé không lại bảo không nói đến tên nhau) phàn nàn:
 Họ (các báo) ganh nhau đến nỗi có một cái tâm-lý chung là không chịu nói đến tên nhau, sợ nói đến tên một tờ báo nào tức là làm quảng-cáo cho tờ báo ấy, trừ ra có khi nào nói xấu chớ thì họ mới nói.

Chắc là ông Phan-Khôi không ám chỉ báo Phong-Hóa của chúng tôi, vì ông đã thấy chúng tôi vừa nêu kín một trang hết thầy những cái hay, cái đẹp của báo Phụ-Nữ Thời-Đàm mà ông làm chủ bút, để tạ lại ơn ông đã khe n ngợi chúng tôi nhiều lần.

Nếu ông chưa lấy làm bằng lòng thì chúng tôi xin giới thiệu lại một lần nữa rằng:

« Một cơ-quan Phụ-Nữ mà có ông Phan-Khôi ở trong thì cơ-quan ấy tất phải phát-đạt, bành chướng, vì ông Phan-Khôi là một nhà văn đại-tài khét tiếng từ Nam ra Bắc. »

NHỊ-LINH

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!
 Hiệu dệt áo CỤ-LẬP
 61, Rue de la Soie, Hanoi
 Có đủ máy móc chuyên dệt áo-Pull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và cotton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquards) lối mới.
 Bán buôn bán lẻ

NƯỚC HOA HIỆU CON VOI
 Nguyên chất rất thơm chưa pha
 Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisse
 noir, violette, rose, menthe.
 1 lọ 3 grs. 0\$20 1 tá — . 2\$00
 1 lọ 6 grs. 0.30 1 tá — . 3.60
 1 lọ 20 grs. 0.70 1 tá — . 7.00
 PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.
 Mua buôn giá chám chước tiên cước bản hiệu chịu cả.

NAM - SƠN
 (Nguyễn-Hợi)
 89, Route de Huế,
 Hanoi
 Chuyên môn nhuộm giấy mang - cá (kim thời) và giấy tây đổi sang màu khác (đủ các màu)



BÊN ĐU'ÔNG THIÊN-LOI

(Tiếp theo)

Thấy Sắc trú ý đến câu truyện của mình, ông già không hề tiện lời như trước nữa. Ông ta bèn đem truyện nhà quê, truyện ruộng-nương, truyện con cháu nhà ông ta ra nói mãi.

Song câu truyện của ông lão sắp được về quê kia không có ý vị gì đối với Sắc cả. Hắn mấy lần toan ngắt lời để hỏi ông ta những điều hắn muốn biết, nhưng thấy ông Quáng nói truyện ra ý sung-sướng lắm nên hắn nể, cứ phải âm-ừ cho qua. Ông già vừa ngừng lời, Sắc chực hỏi một câu thì trên nhà có tiếng gọi ông Quáng. Sắc ngồi một mình dưới bếp, bực dọc buồn chán lắm, bụng bảo dạ:

« Hay là mình không ở đây nữa? »

Ở với người chủ lạ thường như thế hẳn là một sự không lành. Vì đâu? Hắn không biết. Nhưng hẳn có cái cảm-giác đáng lo sợ, đáng phải giữ dè cần-thận, để phòng những điều nguy hại hắn không biết trước được, nhưng thế nào cũng có ngày hiện ra... Cái nhà âm-tối mà hẻo lánh... Ông chủ hom-hem, hai con mắt như lửa... Cái tủ sách... Cái đầu lâu! Trời ơi! sao lắm điều kỳ quái vậy?

Hắn ta đứng lên, nhất định đi nói với ông chủ đề ra ngay lập tức. Hắn đương lựa những cớ để không ở đây một phút nào nữa, chợt nghĩ đến tờ giao-ước ba năm. Thôi! thế là nguy, thế là chết! Ba năm trời đặng-đặng phải ở với ông giáo kỳ lạ kia, ở một chỗ đồng không mông quạnh này, để mà lo sợ không biết bao nhiêu việc quái gở phi thường... Sao mà cái số của hắn mạt đến thế?

Ông Quáng trên nhà xuống giục hắn nhóm bếp thổi cơm. Lúc ấy hắn mới nhớ ra rằng từ sáng hắn chưa được chút gì vào bụng. Hắn thấy thịt, cá mua sẵn về còn thừa nhiều thì tưởng ông Quáng mua đem về quê, nhưng ông già bảo hắn rằng ông giáo rộng rãi lắm. Cái ăn uống ông muốn thực kỹ càng, sạch sẽ, mà phải nhiều, thừa-thãi cũng được, nhưng không được thiếu bao giờ.

« Đồ ăn ngon lành, gạo thơm mà

trắng, ta cứ ăn đã, rồi sau muốn ra làm sao thì ra ».

Sắc nghĩ thế rồi sẵn lòng đi chất bếp.

Bữa cơm dòi-dào buổi chiều hôm ấy làm cho Sắc vui vẻ và quên hết các điều lo ngại. Hắn tự nhủ rằng ông già này còn ở được với ông giáo hưởng chi mình. Và hình như lúc đầu người chủ mới đã tỏ ra ý ưa hắn thì phải.

Nhưng đêm ấy Sắc không ngủ được, nằm trên trống, bên ông Quáng nghe ông ta lẩm-nhảm nói mê với



nghe tiếng chuột chạy rúc-rích trong bếp thì bao nhiêu cái chán-nản với cái nghi-ngờ lo ngại lại hiện đến dần-dần.

Rồi đến sáng hôm sau, lúc ông Quáng từ giã hắn đề ra tàu, hắn đứng ngoài cổng trông theo ông ta, lòng bâng-khuàng tro troi và buồn-bã không biết ngăn nào.

Sau hắn lấy thau, ra cái giếng gần bếp kín nước để ông chủ dậy rửa mặt, rồi rón-rén đẩy cửa lên nhà trên.

Nhà tối và vắng yên. Từ cái cửa sổ con đưa vào một thứ sáng lạnh-lẽo mờ xanh hòa với ánh lửa ngọn đèn trên bàn giấy. Gian bên kia, tấm màn gió hơi uyển-chuyển cử-động. Một tiếng ngáy dài, dồn lặn ra một lát, rồi im lìm.

Sắc như bước vào một nơi kỳ quái hoang vắng lạ. Hắn đứng nhìn khắp nhà một lượt, nhưng không dám nhìn đến cái tủ kính. Tuy thế, hắn cũng biết có cái đầu lâu trên nóc tủ, mà cái đầu lâu ấy hình như là đầu của cả một bộ-sương người đứng trong tủ nhỏ lên.

Một tràng ngáy nữa lại đưa ra... rồi lại im... để cho tiếng tích-tắc thông-thả của chiếc đồng-hồ treo điều-hòa điềm vào cái yên lặng.

Sắc đợi cho trống ngực đập chậm lại một chút, thở dài một tiếng mạnh, đặt thau nước lên cái ghế thấp cạnh bàn giấy, rồi đi ra giữa nhà.

Bỗng nhiên, hắn bước vội lên, cố nín một tiếng kêu khiếp sợ. Trong chiếc tủ kính mà hắn vừa qua, hắn thoáng thấy có người cử-động. Ngánh liếc lên mặt kính, hắn mới biết rằng đó chỉ là bóng mình.

Tuy thế, Sắc cũng mất hết can-cảm.

Hắn nghĩ mãi mới nhớ ra rằng mình lên đây để xem « ông giáo » đã dậy chưa. Nhưng nghe tiếng thở đều, hắn biết rằng chủ hắn còn ngủ say; hắn không biết, nên lảng-lặng đi xuống hay nên đánh thức ông ta dậy.

Đang phân-vân thì Sắc trông thấy cái chổi lúa dựng bên một chân ghế



ngâm, chân tay ruỗi thẳng, Sắc bối-rối quá, hết sức định thần lại vừa ập-úng nói:

— « Con đã lấy nước ..mời ông... » thì người kia bỗng ngắt:

— Kéo cái màn gió xuống, rồi để tôi nằm yên!

Sắc chưng hửng một lát, không hiểu.

— Đã bảo kéo cái màn xuống. Anh lên đây làm gì?

Sắc lúng-túng thưa:

— Dạ, ... bầm... bầm con lên quét nhà.

Ông giáo hơi liếc ra phía nhà ngoài:

— Quét gì bây giờ? Đi xuống đi. Đến bốn giờ chiều mới được gọi tôi dậy.

Sắc không dám hỏi đến việc cơm nước buổi sáng, quay lưng đi xuống thì ông giáo gọi giật lại. Hắn hỏi:

— Thưa ông bảo gì con?

— Bảo gì? Cái màn gió kia sao không buông xuống?

Sắc sợ hãi, buông vội bức màn xanh rồi lật-dật xuống ngay bếp. Hắn vừa mới ngồi trên trống ôm đầu ra ráng bực dọc chưa được vài phút, bỗng thấy tiếng kẹt cửa. Hắn ngừng lên thì « ông giáo » đã đứng trước mặt, nhìn hắn bằng đôi mắt kính đen. Ông ta lúc ấy mặc chiếc áo sơ-mi sẫm và dài phủ xuống vừa đến gối, cái quần thì đen và ngắn: người như một bộ xương mặc áo, hai chân ống sậy chi-chít những lông dài.

Ông ta nhìn Sắc một lát rồi mới nói:

— Từ nay trở đi, hễ sáng dậy thấy tôi chưa tắt đèn trên nhà thì anh phải lên tắt đi nhé. Bây giờ lên bỏ thau nước xuống.

Sắc chỉ « vâng! » một tiếng rồi đứng yên vì người kia vẫn đứng án ngữ trước cửa.

— Anh đã đun nước chưa?

Sắc nhớ ngay đến ấm nước đun sôi từ sớm vẫn còn để quên trên bếp.

— Thưa ông, đun rồi nhưng chưa pha. Con tìm không thấy ché với ấm tích đâu cả.

— Thế ra ông Quáng không bảo cho anh biết rằng tôi không uống ché ư?

— Bầm không.

— Cũng không dặn gì về giờ ăn, giấc ngủ của tôi?

— Bầm chưa.

— Mà cũng không bảo cho anh biết những công việc hàng ngày sao?

— Bầm có, nhưng...

— Nhưng dặn không cần-thận chứ gì? Thôi được.

Vậy từ nay anh phải nhớ rằng bao giờ tôi cũng ngủ đến bốn giờ chiều mới dậy. Trong lúc ấy thì phải yên lặng hết sức, có dọn-dẹp gì thì chỉ ở phía ngoài cái màn gió thôi... Cái màn ấy lúc nào cũng phải buông. Mà làm thì phải cho nhẹ tay, nhất là đừng có đụng trạm gì đến những sách vở của tôi trên bàn giấy.

— Vâng.

— Còn cơm nước thì mỗi ngày chỉ

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG MINH

Có lòng tự-cao về nước mình. —

Biết lo đến tương lai. —

Hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà.

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRONG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang, 140 bức ảnh

50 XU

BỨC TRANH... VĂN CẦU

« SALON » PHỤ-NỮ

Ít lâu nay người ta thường nói đến « salon » phụ-nữ. Các báo ngoài này và tờ Phụ-Nữ Tân-Văn trong Nam đã nhiều lần hô hào. Nhưng cũng như trăm nghìn việc khác, chỉ hăng hái có lúc đầu, rồi sau nguội lạnh dần. Đến nay vẫn chưa có một tân nữ-sĩ nào dám bắt chước các bà phong-nhã ở thế-kỷ thứ 18 bên Pháp, đứng lên mở một phòng tiếp khách.

Cái « mộng » salon ấy, đầu tiên khởi xướng tự ông Phạm-Quỳnh. Hẳn ai cũng còn nhớ, trong một bài diễn thuyết, ông có « vẽ » ra cặp vợ chồng Tuyết-nương và bác-sĩ, họ Bùi. Thành thử hồi ấy, nhiều cô theo lời ông, chỉ ao-ước làm được như Tuyết-nương và rủ nhau hăm hở đi tìm ông bác-sĩ.

Từ đấy đến giờ, việc salon lặng đi, thì chắc các cô không tìm thấy được ông bác-sĩ, hay tìm thấy mà ông bác-sĩ không làm cho các cô được vừa lòng.

Mở một cái phòng tiếp khách thì cần gì phải có ông cử-nhân, bác-sĩ mới được.

Trước hết chỉ phải cần có một người đàn bà. Cái đó là một sự tự-nhiên rồi. Nếu là một người đàn ông, thì tiếp khách làm cái gì, mà cũng chẳng ai đến nói chuyện.

Người đàn bà ấy nếu là một cô con gái thì tốt hơn nữa. Mà cô con gái ấy cần phải đẹp, có duyên. Một cái ấy quá đủ rồi. Sự đẹp làm cho người ta yêu mến; một cô con gái đẹp làm cho người ta ước-ao; một cái đưa mắt mỉm cười của cô thường cho người nói được câu chuyện hay, thì người ấy dù có cầm cụ lục sách vở cũ để kiếm chuyện, người ta cũng vui lòng.

Cô con gái ấy không cần phải thông minh lắm. Một người thông minh làm cho người ta sợ, một cô con gái đẹp mà thông minh, người ta lại càng sợ nữa. Nếu một câu nói nhỏ mà cô bĩu môi khinh chẳng hạn, thì nhà văn-sĩ sẽ dám ra lúng túng, ngượng thẹn mất.

Nói thế không phải cho rằng một bà chủ « salon » cần phải dàu dợn, ngu-si như một cô vú em đâu. Như thế còn gì là hứng thú? Một bà chủ vừa vừa là được rồi. Biết đưa đây được câu chuyện, biết hiểu được những câu người ta nói, lại vừa tằm

tím cười ra giáng khen ngợi, đủ làm cho nhà văn khoái chí. Nếu nhà văn nói trái ý mình, phải biết cúi đầu e lệ nói: « tôi vẫn biết tôi phải nhẽ hơn ông, nhưng mà tôi không biết nói ra làm sao », hay lúc ra về, kéo áo nhà văn bảo nhỏ: « trời ơi! ông phải làm một quyển sách với những ý tưởng hay ông vừa nói lúc nãy ».

Tầng bậc cái tự-đắc của nhà văn lên như thế thì bảo họ chết, họ cũng bằng lòng chết — nhất là các văn-sĩ ta.

Được một nữ chủ-nhân khéo-léo như thế, mà lại có cái phòng sách xinh-xinh, bày-biện thanh-nhã thì thật là hợp lắm. Không cần phải có nhiều đồ-đạc sang-trọng: một vài cái ghế có đệm, những cái gối êm-ái, một tấm thảm là đủ. Cốt-nhất căn-phòng có vẻ ấm-cúng, thân-mật như tấm lòng người khách đối với chủ-nhân vậy.

Một sự cần-yếu nữa: ăn và uống; chủ-nhân phải lo-liệu cái đó cho được chu-tất... vì ăn-uống cũng cần như câu truyện. Có lẽ lại cần hơn nữa. Chè tàu ướp hoa, các thứ mứt ngọt, nếu được tự tay chủ-nhân làm thì tốt, không thì mua ở ngoài cũng được, các nhà văn-sĩ dễ tính chắc cũng chẳng phân-nân nào. Thỉnh-thoảng phải vài chai rượu mùi hạng tốt để các ngài nhấp giọng, một ít hạt dưa, vài quả lê, táo. Một tuần chủ-nhân là một tiệc sâm-banh, xi-gà hay một bữa cơm tàu Đông-hưng viên. Song rồi, đọc văn các nhà văn-sĩ để tiêu cơm.

Như thế chủ-nhân xinh đẹp, phòng khách ấm-cúng, đồ ăn ngon, thì lo gì « salon » phụ-nữ chẳng đông khách.

Bây giờ, ta thử xem những hạng người nào lai-vãng đến phòng-khách của phụ-nữ?

Tất chỉ có các nhà văn và các nhà báo. Hai hạng người này, họ có nhiều cơ đến « salon » của phụ-nữ lắm, mà những cơ chính-đáng cả.

Trước hết, bởi vì họ đói. Nghề làm văn và làm báo ở xứ ta không kiếm được mấy đồng-tiền, những ông theo nghề đó thường phải thất lưng buộc bụng luôn-luôn, hoặc có ăn nữa, cũng chỉ ăn thanh-nhã dưa, muối mà thôi. Như vậy, chỗ nào có ăn ngon là họ kéo đến liền.



- Có bán cho tôi ít thuốc cảm.
- Thưa ông cảm nhẹ hay cảm nặng?
- Cảm nặng lắm.
- Thưa cảm từ bao giờ?
- Tôi vừa mới phải từ ngoài cửa vào tới đây thôi.

Nhưng hồn-phận bà chủ « salon » là phải giữ-gìn thể nào, để các ông ấy khỏi phải bội-thực, chớ để các ông ấy ăn no quá, hoặc tranh nhau ăn, nhớ sảy ra án mạng thì nguy to.

Các nhà văn, các nhà báo lại thường là những người đa sầu, đa cảm, đa tình nữa. Tuy họ vẽ ra lắm cái mộng ái-tình tuyệt thú, nhưng chính ra họ không được hưởng bao giờ. Nay được gần gũi một cô con gái đẹp, được cùng người ấy bàn câu truyện văn-chương, được quên bà vợ lắm điều và ghen tương ở nhà, chắc họ lấy làm dễ chịu lắm. Bà chủ phải nên giữ gìn đã đành, nhưng cũng nên để cho họ được tưởng-tượng cùng mình mơ-mộng như thế, cũng là một cách cứu khổ, cứu nạn cho họ vậy.

Vả lại các nhà báo xưa nay đối với nhau vẫn gay gắt lắm. Nói đến nhau là họ phải giữ miếng rồi, phải sắp sẵn chiến lược để khai chiến và công kích. Bây giờ, đến salon, họ được tự nhiên, thông thả rãi bày tâm sự, họ được bày cái nhẽ phải của mình ra cho bà chủ biết:

— Đấy bà xem tôi nói có phải không? Thế mà họ còn bẻ!

Trong những lúc ấy, bà chủ không cần phải nghĩ ngợi gì hết, cứ gạt hoai đi là tốt hơn cả. Con nhà văn lại hay có tính tự-đắc, tự phụ — lúc nào cũng yên chí mình hơn người. Bà chủ cứ để cho họ tưởng như vậy cũng không hề gì, nhưng miễn là đừng để cho người này biết người kia tưởng vậy, để tránh sự khích bác vô nghĩa lý và nếu nhà

báo có giở ra những câu tục tằn, thô bỉ mà xưa nay họ vẫn quen dùng thì bà sẽ đưa mắt trách, sẽ mỉm cười — là họ phải xin lỗi. Nhưng cũng không nên nghiêm khắc quá, vì nếu thế thì nhà báo phải đứng lặng yên mất. Cứ dần dần sửa đổi, bà cũng có thể làm cho các nhà báo trở nên những người thanh nhã được.

Mật ngọt — ruồi bâu — mứt ngọt, gái đẹp, nhà văn, nhà báo bâu — tôi chỉ sợ họ đến đông quá, salon không đủ chỗ tiếp. Muốn bớt họ đi, cũng dễ, bà chủ cứ bắt họ góp tiền ăn, tiền uống, tự khắc họ lảng dần.

Nhưng mà làm thế, lại trái với mục đích của salon mất! Và cũng tội nghiệp cho các ông nhà văn, nhà báo không có chỗ no ấm để khoe tài.

Như vậy chỉ có cô nào có nhiều tiền của mới có thể lập được salon tiếp khách. Mà cô ấy lại phải kiên gan, bền chí ở vậy không lấy ai, nếu nghe lời tán tỉnh của các nhà văn thì tương lai của salon đến hỏng.

Vậy trong đám tân nữ-lưu, ai chịu được như vậy thì cứ ra mở phòng tiếp khách đi — còn về phần khách thì không bao giờ phải sợ thiếu.

VIỆT-SINH

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ảnh mỹ-thuật hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

Trăm năm ta lánh cõi trần,
Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa.
Thì nên đến chụp hình ở hiệu Hương-Kỷ
84, phố hàng Trống - Hanoi

MỘT NHÀ TƯỚNG-SỐ ĐẠI TÀI LA-PHŨ-SƠN LÃO-ĐẠO-NHÂN

Một nhà Tướng-số gia-truyền rất tinh-thông về khoa xem tướng, địa-lý, bói-toán mới ở bên Tàu sang, đạo-nhân có thể bảo cho biết trước những điều tiền-hậu, cát-hung, mờ-mả gia-trạch và lấy số tử-vi, hà-lạc nói một cách rất tường-tận và chắc-chắn. Xin mời chư-tôn mau đến phố hàng Đậu, số nhà 49, trên gác mà xem thử kéo đạo-nhân đi nơi khác lỡ mất dịp tốt.

Kính cáo
LA-PHŨ-SƠN

NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vân-vân, lúc đi tiểu thấy nóng, tứ chi mỏi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và một hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh-giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh-lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre Op05 giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (C.R.). Thưa và mandat xin đề:

M. LÊ-HUY-PHÁCH

12, Route Sinh-từ, Hanoi - Tonkin



Đông-Pháp

GRAND JOURNAL QUOTIDIEN D'ÉFORMATION EN LANGUE ANNAMITE

Vụ khai trường đã tới
Xin nhớ
NƯỚC HOA THỨ QUÂN
25, Phố hàng Cũn Hanoi

Năm thứ chín - Số 2543

Thứ sáu 29 Septembre 1933

Dresseur: NGO-VAN-PHU Direction, Rédaction, Administration - 59, Rue Paul Bert - Tél. 247 - Hanoi Régisseur sans chef HOANG-HUU-HUY

Bị chông đánh, bà Hữu-thủy đã phạm tới luân-lý A - đông, dám ra bốp kiện chông

Hồi chín giờ tối hôm qua, đương lúc phố N yên giấc ở dưới những ngọn đèn điện buồn ngủ dội ánh sáng lù mù xuống con đường bóng nhoáng thì bỗng có tiếng kêu la inh-ỏi ở nhà ông Hữu-thủy đưa ra:

«Ồi giời ời, nó đánh chết tôi!»
Khoảnh khắc người kéo đến xem, quây vòng trong vòng ngoài kín cả nhà số 916 là nhà ông Hữu-thủy, ký giả thấy rõ đám đông người chạy ra một người đàn bà thon thon, xinh xắn, tóc mây rũ rượi, da mặt ngăm ngăm, có vết máu ở gò má, hình như vừa bị ai cầm cái chày hay thanh củi, hay khúc gỗ hay cái chuỗi dao nhựa, hay cái chân ghè, chân bàn gậy, hay miếng ván miếng việc gì quăng vào (Đề bản báo còn điều tra).

Người đàn bà ấy gọi xe bảo kéo lên bốp. Ký giả có lại chất vấn thì người ấy nói bị chông chọi vào chân giường đánh nên phải lên sở bốp trình cầm.

Ấy đấy, độc giả coi, phụ-nữ nước Nam ta như thế thì là tiền bộ hay thoái bộ? Thử hỏi các cụ ta khi xưa có ai bị chông đánh mà đi trình cầm bao giờ không?

Xin độc giả chớ nên bắt chước người đàn bà trái luân-thường đạo-lý ấy, vì chỉ có những người vô học thức, vô giáo-dục mới đi kiện chông mà thôi.

Việc vợ chông đánh nhau này có quan hệ mật thiết với nền luân-lý nước ta. Vì thế bản báo rất chú ý đến, kỳ báo ngày mai sẽ xin tường thuật thêm.

Một diêm sắp có thiên-tử ở nước Trung-hoa chẳng?

Rồng xanh

Rồng xanh đây không phải là giấy bạc rồng xanh năm đồng đầu. Mà chính là rồng xanh thực.

Số là ở tỉnh Thiểm-tây bên Tàu, người ta đào dưới đất bắt được hai con rồng xanh đương châu một viên ngọc (có lẽ là ngọc tí).

Đó là diêm thiên-tử sắp xuất hiện chẳng? Ít lâu nay nước Trung-hoa cứ lục đục choảng lẫn nhau mãi, bản báo cũng mong cho nước ấy có một vị thiên-tử ra trị nước thì may ra mới yên được.

Đấy độc-giả coi, mãi tận bên Tàu mà bản báo cũng có tin báo về nhanh chóng như thế, thì thực bản báo không thẹn với cái tên «Grand quotidien d'information» vậy.



ÔNG, TƯỚNG, TỔNG CÙNG TỪ-CHỨC CÁ CHĂNG?

Thượng-hải. — Cứ theo tin một tờ báo Anh thì Ông định từ-chức. Ông từ-chức vì thấy Tướng không từ-chức. Tướng cũng nhất định từ-chức vì thấy Ông không từ-chức. Còn Tổng thì vì thấy cả hai người nói từ-chức mà không từ-chức nên cũng định từ-chức nốt. Thật là một vấn-đề khó giải-quyết, mà nếu không giải quyết xong thì thời-cuộc còn rối loạn. Chẳng hay họ có giải-quyết được không? Chúng tôi xin đánh ba cái dấu hỏi?

Song trái với tờ báo Anh, Ông, Tướng và Tổng không có tuyên-bố từ-chức bao giờ. Vậy chúng tôi lại xin xóa ba cái dấu hỏi vừa đánh ở trên.

TÀU ĐỊNH BỎ QUYỀN LĨNH-SỰ TÀI-PHÁN CHĂNG?

Thiên-tân. — Cứ theo tin một tờ báo Tàu trích ở một tờ báo Mỹ ra thì Tàu định bỏ quyền lãnh-sự tài-phần. Bản-báo còn đang điều-trà xem quyền lãnh-sự tài-phần là quyền gì. Đó là một điều bí-mật mà bản-báo chủ bút chưa khám-phá ra được. Vậy lại xin đánh ba cái dấu hỏi?

HÔM NAY

7 TRANG

TIN THẾ GIỚI

Paris. — Xem trong báo Le Petit Marseillais mới sang kỳ tàu vừa rồi, có thấy một người Annam đồ tú-tài phần thứ nhất. Thế mới biết nước mình cũng lắm nhân tài thật.

Rome. — Ông Mussolini đau bụng. May không việc gì.

Liverpool. — Hai người thợ thất nghiệp đã ba tháng nay, rủ nhau đình công. Linh cảnh-sát phải can thiệp.

Adis-Ababa. — Mới bắt đầu có bệnh toi gà, tin riêng của bản báo.

GIANG - MAI

Chống tuyệt nợ!!

Lỗ loét, nổi hạch dạt thịt, sốt, mình mẩy mẩn tịt bất cứ nặng nhẹ v. v... Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rút ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

Kỳ sau sẽ ra bóng Khoa-học Tạp-chí, một kỳ quan của vũ-trụ.



HỘI BỊCH - BỊCH THẮNG HỘI DICUA-CABO HAI BÀN TRẮNG

Luyện tập từ đầu mùa, thấm-thoát thoi đưa một tháng trời có lẽ đã tưởng rời ra về sau hội Bịch-Bịch và Dicua-Cabo sẽ có dịp hiển bà con ta một cuộc mua vui đích đáng. Nhưng than ôi! trái với sự mong ước, hai hội chơi với nhau rất đoảng.

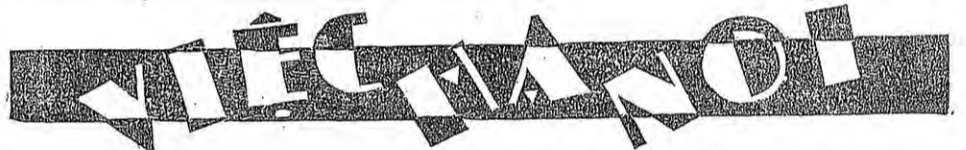
Lúc vào cuộc, khi quả bóng nhảy lên nhảy xuống, không may cho Dicua-Cabo, quả bóng lại nhảy ngay vào lưới mình. Đem ra giữa sân, quả bóng nhảy lên nhảy xuống trên bãi cỏ rồi lại nhảy vào lưới hội Dicua-Cabo lần nữa. Ấy thế là Dicua-Cabo thua hai bàn trắng.

Cả hai bên chơi đều giỏi ca.

Nhưng thôi, ta cũng nên tha thứ cho họ. Ta là người đại lượng chấp làm gì những kẻ có lỗi: ta nên mở lượng hải-hà, khuyến-khích họ, vì những bộn hậu tiến này là hy-vọng vị lai của làng bóng tròn ta đó.

Tuy vậy bĩ nhân khi cầm bút phê bình không khỏi bùi-người tắc dạ, ngo-ngần nổi lòng, chẳng hay có ai là người hiểu thấu cho chăng? Xin đánh ba cái dấu hỏi để kết liễu bài này.

Nên học Đông-Pháp



Tám lòng vàng ẩn trong bộ áo nâu

Nguyễn-văn-Mỗ 25 tuổi, làm cu-li xe có đem đến sở cầm nợ một cái thẻ căn cước của một người lạ mặt bỏ quên trên xe. Quý hóa thay tám lòng vàng của người cu-li xe nghèo mà không thèm của phù vân. Những người có học thức nên trông đấy làm gương thì thật là bổ ích cho tiền đồ nước Việt-nam lắm lắm.

HAIPHONG

Bỏ nhà cô ả định đi đâu?

Trong kỳ báo hôm qua, bản báo có đăng tin cô con gái, ông hàn Giáp ở phố A bỗng dựng bỏ nhà đi đâu không biết và bản báo có phỏng đoán có lẽ cô đi theo cậu công-tử bột nào. Thì hôm nay bản báo mới được tin cô ấy chỉ đi chợ Mới-mơ mua thức ăn, chiều tối hôm qua lại đã trở về nhà rồi.

Ừ, có thể chứ! Nhà ông hàn Giáp xưa nay vẫn có tiếng là một nhà đại gia, khi nào lại có cô con gái quí-tử như thế!

NAM-ĐÌNH

Có phải chăng là cái triệu chứng phong-hóa suy đồi

Nguyễn-thị-Tý 22 tuổi, làm nghề vú em và Nguyễn-văn-Nhơn làm nghề nấu bếp, vì một sự mịch lòng con con, dăng co nhau dữ-dội. Nguyễn-thị-Tý rách mắt cái vạt áo, còn Nguyễn-văn-Nhơn tuột mắt cái khăn. Người ta nói thời buổi này phong-hóa suy đồi, quả thật không sai.



Ai bảo

Hôm qua, 17 giờ 45, một chiếc ô-tô mở hết tốc độ qua phố Tiên-môn. Bỗng một con chó vàng dóm dưới rất đẹp ở trong nhà ông phán B chạy sỏ ra, bị chiếc ô-tô cán phải chỉ kêu ăng được một tiếng rồi tắt thở liền. Chiếc ô-tô không dừng lại, vẫn phóng nước đại chạy về phía Đáp-cầu.

Thế mới đáng kiếp! Ai bảo đương yên lành ở trong nhà lại chạy sỏ ra đường làm gì.

Nhân tiện đây cũng nên nhắc các ông tài nên cho xe chạy vừa vừa chứ khi các ông qua những phố đông người ở, như thế thời mới mong một ngày một bớt dần được những nạn ô-tô ghê-gớm.

Đông-pháp

rất nhiều

tin tức

chong chóng

và

bội thực

Tiểu-thuyết mới! Độc-giả nhớ xem cuốn «Chớ chệt» đăng tiếp số báo hôm nay



của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

PHẦN THỨ HAI.

Hương và sắc.

Mặt trời sắp lặn. Trong vườn nhà Minh, ánh nắng vàng ủa chỉ còn phảng phất trên những cành cao chót vót của hai cây hoàng-lan. Gió chiều bầy lay động lá cành, tiếng kêu lạt sạt, sắc vàng sắc xanh chen nhau, xô nhau, đuổi nhau, trong khoảng nắng thừa.

Cảnh chiều tà gọi trong tâm-tri Liên những tư tưởng chán nản. Uể-oải, nàng đặt cái bình tưới xuống đất, đứng dựa mắt ngắm quanh vườn một lượt. Những luống hoa san-hô đầy rẫy các màu rực-rỡ chẳng giúp nàng tạm khuấy được nỗi đau khổ, mà chỉ làm rõ rệt thêm sự trái ngược của tâm hồn ủ-rột với ngoại vật tốt tươi. Liên thở dài, lầm bầm:

« Sao ở đời lại có khi xảy ra những sự vô lý đến thế? »

Có tiếng gọi « mình ơi » ở trong nhà đưa ra. Liên quay lại: Trên thềm Minh đương sờ soạng, lần từng bước để định xuống sân.

Nàng vội vàng chạy lại, hoảng hốt kêu:

— Ấy khéo ngã! Minh hãy đứng dậy để em giết.

Một lát sau, Liên đưa Minh ra tới vườn đặt ngồi trên chiếc ghế mà cũng như mọi buổi chiều, nàng đã để sẵn ở bên giàn hoa móng rồng bắt khum tựa hình cái mái cũng, chung quanh có chống cột tre.

Vì đã hai tuần nay, Minh mù hẳn. Đã hai tuần nay, Minh nhìn ra ánh sáng chỉ thấy một sắc trắng đục như ta trông qua cửa kính sơn men mờ vậy.

Cái ngày mà mắt Minh hết sưng hẳn, trông như thực khỏi rồi là ngày bệnh lòa bắt đầu tăng. Dần dần, Minh thấy các vật quanh mình một ngày một kém rõ, phải chú ý lắm,

Xem P. H. từ số 66

phải cố định hết tinh thần mới trông thấy lờ mờ, hình như có cái gì vương-vương trong con người. Rồi mười hôm sau khi Minh thấy cái vết đen tròn, thì cặp mắt Minh chỉ còn là hai con mắt giả, tuy cũng giống như mắt người thường, mà không còn trông thấy một vật gì nữa hết. Liên và Văn phải nhìn kỹ mới biết trong mắt Minh con người dần dần vẫn đục và đồng tử có sắc trắng xanh.

Minh mắc bệnh thông manh.

Buổi đầu Minh còn khóc lóc thảm thiết, than thân. Về sau, sợ làm phiền lòng vợ, nên nhiều khi chàng gượng sâu, cố nén lòng, khuất phục với số mệnh. Đó là cách chàng trả ơn vợ và bạn. Vì chàng không quên rằng suốt gần một tháng trời, hai người đã tận tâm kiệt lực để kéo chàng ra khỏi vòng tối tăm, nhưng số phận chàng đến lúc gặp nạn thì còn biết làm sao. Dầu chàng buồn bã cũng chẳng lấy lại được hai con mắt sáng, mà chỉ tỏ làm cho người bạn tốt thêm hối-hận và người vợ yêu thêm khổ sở.

Những sự đã xảy ra trong quãng ngày vừa qua, chiều hôm nay lại lớn-vồn trong tâm trí vợ chồng Minh khiến hai người âm thầm nghĩ ngợi đến mười phút, không ai tìm được lời để khơi câu truyện. Luồng gió thổi trong giàn lá, có tiếng rào rào thốt nhắc Minh nhớ tới hiện tại.

— Liên đứng đâu đấy, Liên?

Mỗi khi nghe thấy chồng gọi đến tên tục mình như thế là Liên hiểu rằng tâm hồn chàng đương bị xúc động. Nàng vội vàng cúi xuống cầm tay chàng trả lời một cách rất dịu-dàng âu-yếm:

— Liên vẫn đứng bên cạnh Minh đây.

— Ánh nắng còn chiếu trên ngọn cây hoàng-lan không?

Liên ngược mắt nhìn lên:

— Chỉ còn một tí ở tận trên đỉnh

thời, mình ạ.

— Thế thì có lẽ hơn sáu giờ rồi đấy nhỉ?

— Vâng, mình đoán đúng lắm.

Minh thở dài bảo vợ:

— Có mắt mà trông thì vẫn đúng hơn là đoán.

Liên cố tìm lời để an-ủi chồng. Lời an-ủi ấy những khi ngồi một mình, Liên thường nhằm đi nhằm lại trong trí để lúc nói với chồng được âu yếm, thân mật vì nàng biết rằng không có sự gì cần cho người khổ sở bằng những lời nói dịu dàng, thành thực của một người thân yêu. Nàng nói:

— Thì mình không trông được, đã có em trông giúp. Em trông cũng như mình trông chứ gì. Mình có còn nhớ một lần mình giảng nghĩa cho em nghe bài ngụ-ngôn người què và người mù không? Người mù cống người què và người què dẫn đường cho người mù.

Minh cười một cách chua chát:

— Nhưng em có què đâu?

— Em không què nhưng em què mùa dốt nát thì cũng chẳng khác gì người què. Vả anh cũng vậy. Anh có mù đâu! Anh không nhớ lời ông lang Mộc mà hôm kia em mời đến chữa cho anh sao?

Minh tắc lưỡi, mỉm cười:

— Tin gì được lời những thầy lang.

Thực ra hai hôm trước, thấy Minh chán nản cuộc đời, tâm hồn đau đớn, chỉ nói đến toàn sự ghê gớm: nào những muốn thác, muốn tự-tử, muốn tuyệt thực cho hết một đời khổ nạn, nên Liên và Văn lập mưu nhờ ông lang Mộc đến nói quả quyết với Minh rằng thế nào cũng chữa khỏi được, vì bệnh chàng không lấy gì làm trầm trọng cho lắm.

Không thấy Liên trả lời, Minh yên trí rằng vợ cũng đồng một ý với mình. Chàng lầm bầm ra dáng tức tối:

— Hừ! Lang bầm!

Liên cố ấn vào trí nghĩ chồng những ý quyết định để phá tan sự nghi-hoặc của chàng, sự nghi-hoặc bao giờ cũng đầy rẫy trong tâm trí những người khổ sở:

— Không đâu, mình ạ! Ông lang Mộc vẫn có tiếng xưa nay, chữa một trăm đám đau mắt thì khỏi đến chim mười chín đám.

Minh cười gằn đáp lại:

— Thế nhờ ông ấy vừa chữa khỏi người thứ chín mươi chín, mà anh lại là người thứ một trăm thì sao?

Thấy chồng cười, Liên cũng cười theo:

— Mình cứ nói bông làm gì thế! Người ta đã quả quyết chữa được thì cứ nên tin người ta. Hôm nọ anh Văn chả bảo mình rằng phải giốc một lòng tin ở thầy thuốc thì mới chóng khỏi là gì?

Minh cau mày, măm môi, tỏ ý tức giận:

— Anh Văn! Anh Văn thì ra quái gì! Chỉ tử tế cái mồm! Năm sáu hôm nay không thêm bèn mảng đến đây.

Liên ôn tồn bảo chồng:

— Mình chả nên thế. Chả nên ngờ vực một người bạn tốt. Anh ấy chẳng bảo mình rằng anh ấy bạn đi Nam-dịnh có việc cần, mãi chiều tối hôm nay mới trở về Hanoi đấy ư?

Minh vẫn nhớ rằng bạn không có ở Hanoi. Chẳng qua trong lòng bứt-rứt, khó chịu, chàng chỉ tìm dịp để biểu-lộ sự phẫn-uất ra ngoài cho hả mà thôi. Nhất là chàng lại đương oán trách ngầm mấy thầy lang mà Liên vừa vô ý nhắc tới, mấy thầy lang mà chàng đổ cho cái tội làm chàng bị mù tật. Lời phân-giải của Liên càng làm cho chàng cáu tiết. Cát tiếng run-run, chàng hỏi vợ:

— Có phải mình bệnh anh Văn không?

Liên vừa giận, vừa thương hạ

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời Chắc bền giá cũng được lời...

Chỉ có hiện AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem quá sẽ rõ.

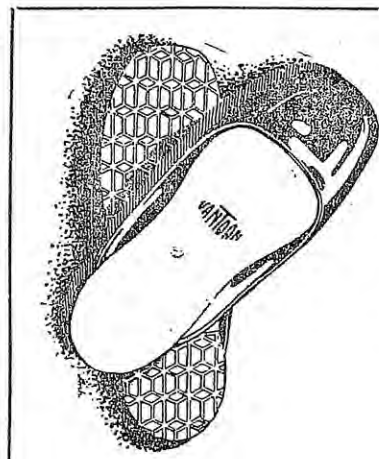
Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhân lợp mui và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

An - Thái

Số 2, Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
đường là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngr



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?
Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI

THÂN THUỐC LẠU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUN 1933
DON LÊN
HÀNG NGANG
Số B HANOI

chồng, đứng im không đáp, khiến Minh càng như điên như cuồng. Chàng thét:

— Kia tôi hỏi sao lại không trả lời?
— Chết chửa! mình quân tri mất rồi. Vì lẽ gì mình lại bảo em bệnh anh Văn?

— Vì lẽ gì à? Vì lẽ gì à? Mình tự hỏi mình thì mình sẽ biết.

Thốt nghe tiếng khóc nức-nở của vợ, Minh đứng dậy loay-hoay quờ-quàng, nói lúng-túng, cuống-quít:

— Xin lỗi mình... anh xin lỗi em,... anh điên mất rồi. Em tha-thứ cho anh, .. vì anh khổ-sở quá, nên nhiều khi anh như người mất trí khôn.

Liên cảm-động vội lau nước mắt, vui cười bảo chồng:

— Rõ mình lẫn-thần lẫn, mình có lỗi gì! Lúc đau yếu thì ai chả thế.

Sự hối-hận khi ta đã hiểu thấu lời lẽ phải, thường làm cho tâm linh ta đương nhiều loạn cực-điểm trở nên hoàn-loàn yên tĩnh. Minh ngồi tựa vào lưng ghế, ngửa mắt như nhìn-trời, tuy mắt chàng chẳng trông thấy mây-may. Một nụ cười nở trên cặp môi, chàng vui-vẻ hỏi vợ:

— Mình có tin rằng có trời không? Minh có tin rằng có đấng Tạo-hóa tối cao, tối đại, tối thiện không?

Liên chưa kịp trả lời thì Minh lại nói tiếp luôn:

— Anh thì anh tin rằng có lắm. Vì nếu không có trời thì những sự đau khổ của nhân-loại còn khổ đến đâu! Anh chỉ đem anh ra làm thí-dụ cũng đủ hiểu cái lẽ chí công, chí thiện của đấng Tạo-hóa. Ngại biết rằng có một ngày anh phải chịu cùng cực với cái bệnh ghê gớm, với cái tàn tật của anh đây nên ngài đã ban cho anh một người vợ hiền và một người bạn hiền để an-ủi anh, để cùng anh chia sẻ sự thống-khổ ở đời. Nếu sự thống-khổ này, trời bắt anh phải có, thì anh chỉ nên miễn nó, vì nó làm cho được nếm cái hạnh-phúc hiếm có, là tấm lòng thương yêu thành-thực của người vợ và người bạn.

Minh nói, nói rất tron-tru, hoạt bát, hình như sự cảm-xúc sâu-xa bật ra lời, mà kẻ nói không biết mình nói những gì. Rồi bỗng Minh ngừng bật, như tắc họng. Kế tiếp, hai hàng lệ ràn-rụa hai bên má. Liên ôn tồn hỏi chồng:

— Sao mình lại khóc?

Minh ngập-ngừng:

— Anh cũng chẳng hiểu tại sao. Có lẽ tại anh sung-sướng quá chăng?

Liên đưa khăn tay cho Minh lau nước mắt, rồi toan dắt chàng vào trong nhà, thì chàng thông-thả đưa tay ra gạt đi mà rằng:

— Em hãy để cho anh ngồi chơi mát ở đây ít nữa đã.

— Nhưng mình đã đói chưa? Em đi dọn cơm nhé?

— Còn chờ ông Hoạt ở Ngọc-hà về đã chứ.

— Nếu mình đói rồi thì mình ăn trước cũng được.

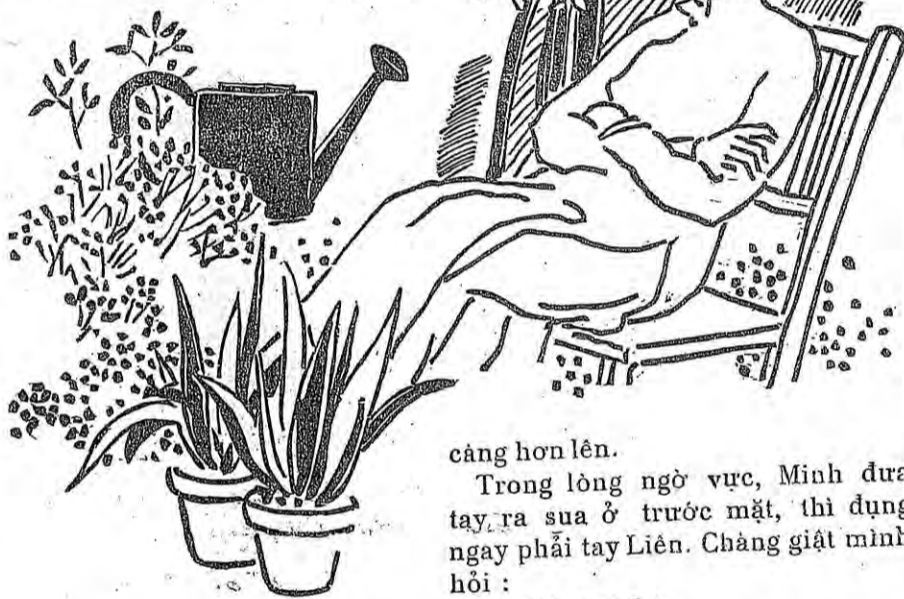
— Chưa, mình à, anh chưa đói.

— Vậy em xin phép anh, em đi đằng này vài phút, nhé.

— Được, mình cứ đi.

Minh ngồi lại một mình, tìm hết các lẽ để tự an-ủi. Chàng mỉm cười, nghĩ thầm: « Chà! mù thì vị tất đã khổ. Chẳng qua ta cho ta là khổ thì ta khổ đó thôi. Có lẽ mù lại sướng kia đây. (Càng khỏi nhìn thấy những cái chường mắt. Cứ ý ta thì trong ngũ quan, thị quan ít cần nhất cho sự sung-sướng của tâm hồn. Và từ bé đến giờ ta cũng đã trông thấy chán cảnh đẹp rồi. Bây giờ trí ta chỉ ôn lại cũng thừa đủ. »

Thốt nhiên các nơi danh thắng vụt về ra trong trí tưởng-tượng của chàng: nào hồ Hoàn-kiếm, nào hồ Tây, nào vườn Bách-thảo, nào chùa Chấn-quốc, nào sông Nhị-hà,... các cảnh vật như lộn-sộn xô-đẩy nhau in vào màng óc chàng. Chàng bỗng chau mày măm mồm đắm-dắm nghĩ ngợi, vì chẳng đương cố tưởng-tượng ra các màu mà không thể được. Các phong-cảnh chỉ lơ-mờ hiện ra như



trong đám sương mù âm-đạm không có một sắc gì minh-bạch. Chàng lẩm bẩm: « Thị ra phải trông thấy ở trước mắt mới có thể biết màu xanh là thế nào, màu đỏ là thế nào? »

Minh nghĩ thế thì lấy làm buồn-rầu, thở dài tự hỏi:

« Chả có lẽ mình lại mù thật! »

Câu hỏi ấy có cái mãnh lực nhắc Minh nhớ tới lời trấn tĩnh của thầy lang, nhất là tới lời giảng giải của Văn. Lúc bấy giờ, chàng cho là Văn nói rất có lý. Vì trước kia nào chàng có để ý sưu-tầm tới bệnh đau mắt bao giờ đâu mà biết đến nơi đến chốn. Còn như Văn thì Văn đã đến Thư-viện khảo cứu rất cẩn thận, có lẽ đâu Văn lại nói mò. Minh cố ôn lại những câu Văn đã đọc cho nghe mấy hôm trước. Cứ lời trong quyển sách thuốc mà Văn chép ra đó thì bệnh thông-mạnh của Minh có thể chữa khỏi được.

Sự hy vọng làm nở một nụ cười ở trên cặp môi Minh. Chàng nghĩ tới con đường tương-lai, tưởng tới

những hạnh-phúc êm-dềm chưa mất.

Thoảng nghĩ thấy hương thơm sực nức, Minh mơ màng như đương ở trong cảnh mộng. Chàng chớp mau cặp mắt, đắm đắm ngẫm nghĩ. Không, chàng không mơ mộng. Cái mùi thơm vẫn như ở bên chàng, mà chàng lại có thể tách bạch ra được rằng trong đó có hoa móng-rồng, hoa hoàng-lan, hoa mộc, hoa sói và hoa ngâu. Chàng mỉm cười vì chàng chợt nhớ tới lời nói của Liên mấy tháng trước: là khi mắt ta không trông thấy thì thính quan của ta

là con nhà bình-dân tự trồng lấy hoa mà tặng nhau.

Liên vẫn cười:

— Dân tặng hoa thì sao lại hơn quan được, mình nói lần-mần quá! Bông hoa thì bao giờ, thì ở đâu cũng vẫn là bông hoa chứ.

— Thì mình hãy để anh nói rút câu đã nào. Anh có bảo vì em là dân mà em hơn quan án Chu-mạnh-Trình đâu? Ngày xưa, cụ tam nguyên Yên-dồ người Hà-nam cũng bị mù. Bấy giờ, ông Chu-mạnh-Trình, án-sát tỉnh Hà-nam thân-hành đem về biểu cụ đòi chậu hoa, đòi chậu hoa trà.....

Liên vội ngắt lời:

— Cụ mù mà biểu cụ hoa trà thì cụ nghĩ thấy mùi gì nữa?

— Ấy thế anh mới bảo mình tốt bụng hơn ông Chu-mạnh-Trình vì mình tặng anh rất những thứ hoa có hương.

Liên tỏ ý ngậm ngùi, cảm tức, bảo chồng:

— Sao ở đời lại có người tàn ác đến thế nhỉ, mình nhỉ?

Minh cười:

— Họ đùa nhau đấy thôi, mình à, vì họ là hai nhà thi-hào hay chữ nhất một thời.

— Cho dầu đùa nhau nữa. Ai lại đùa thế bao giờ, ai lại đùa người tàn-tật bao giờ.

Câu nói của Liên khiến Minh vừa cảm cái bụng tốt của vợ, vừa lấy làm ngậm ngùi cho cái cảnh tàn-tật của mình. Chàng ứa nước mắt hỏi Liên:

— Vậy anh cũng đáng thương, phải không em?

Liên vội nói chữa:

— Chỉ đại đột, em nói người tàn-tật kia chứ. Minh thì sao lại gọi là tàn-tật được? Minh chỉ đau mắt, rồi ít nữa mình sẽ khỏi.

Minh mỉm cười:

— Anh muốn tin lời em lắm.

— Anh nên tin lắm, vì em không nói sai bao giờ.

— Dễ thương em là bậc tiên tri đấy!

Liên nũng-nịu:

— Hẳn chứ lệ!

Câu trả lời của Liên khiến hai vợ chồng cười ồ, và Minh quên hẳn sự đau đớn.

Lúc bấy giờ trời đã nhá nheo tối, mà hai người vẫn không lưu ý đến. Liên âu yếm đứng tựa vào vai Minh, vợ chồng giờ lâu không nói, như đương hy-vọng những sự đầu đầu.....

Mãi khi trông thấp thoảng ánh cây đèn ông Hoạt vừa đặt bên mâm cơm ở ngoài hiên, Liên mới nhớ ra rằng vẫn chưa ăn cơm chiều.

(Còn nữa)

KHÁI-HUNG và BẢO-SƠN

Mai cốt cách tuyệt tình thần,
Mỗi người mỗi vẻ mười phần vẹn mười.

Hương-Ký photo
Rue Jules Ferry Hanoi

«MỘT TIN QUAN-TRỌNG TRONG CÔNG-NGHỆ NƯỚC NHÀ»

Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty (Văn-diễn — Hadong) được nhiều người cho biết rằng không chịu khó cõ-động. Điều ấy rất đúng sự thực.

Lấy việc làm trọng hơn nhời nói, bản Công-ty chỉ « chịu-khó » nấu rượu cho ngon, đóng chai cho đẹp, bán giá cho rẻ để khỏi phụ-tình chiểu-cổ của Quốc-dân, mong mở một kỷ-nguyên cho nền công-nghệ nước nhà.

Thứ rượu bốn mươi phần (40°) ra đời bán chạy một cách lạ thường, nên không một ngày nào, bản Công-ty không nhận được điện-tín xa, gần gửi đến của các ông Đại-Lý hàng tỉnh dục gửi lớp rượu vừa ngon, lại thơm, thực hợp giọng với người mình.

Sức tiêu-thụ đã vượt qua sự dự-toán của chúng tôi. Cái phần-thưởng đích-dáng ấy đã khiến chúng tôi phấn-khởi trong lòng nên bản Công-ty đã mua thêm ba cái nồi-hơi (chaudières) nay, mai sẽ lên đến nhà máy.

Ba cái nồi này lắp song thì việc chặm rượu không bao giờ có nữa, vậy xin kính-cáo đề anh, em đồng-bào cùng biết.

T. B. — Các câu đối dự cuộc thi của Bắc-Kỳ Nam-từ Công-ty sẽ đăng trong báo Thanh-Niên xuất bản ngày 6 Octobre 1933.

BẮC-KỲ NAM-TỪ CÔNG-TY (Văn-Điễn, Hadong)

Kính-cáo

ĐỜI SẦU BÒ

CON VE SẦU



đi sao đành! Thời, mảnh lụa này đã ướp đấm hơi ta, ta nên để lại làm ghi mờ phải!» Thế là nàng thôn-thức lách lên, để cho cái áo cứ lần lần bị lột ở lại.

Chưa khỏi bụi gai, phần nhớ cha mẹ, phần trông thấy cái cảnh trời đất lạ mắt bên ngoài, lòng nàng luống những ngồn-ngang; nàng nghĩ vẩn nghĩ vơ mất khôn, nàng rún thêm bước nữa. Thế là nàng trượt chân, ngã lộn xuống, chẳng kịp bấu bám vào đâu nữa...

Nhưng cũng may, trời xanh còn phù hộ, một sợi tơ thừa vương trong mảnh áo cũ quần-quít lấy nàng, ra chiều quyến-luyến chưa nỡ rút. Nhờ có chút nghĩa ấy, nên chỉ nhảy mất, nàng đã thấy mình lo-lửng trên không. Nàng giật mình, định thần nhìn chung quanh nhận biết thân như chiếc bích giữa giòng, như hạt bụi bay trước gió; nàng kinh sợ, nàng cố vươn vai, ruỗi căng, ôn lại những ngón võ gia-truyền.

Gió hiu hiu thổi, nàng chẳng quản thân bị đánh lúc la, lúc lắc trên không, nàng cứ việc múa trong cái ánh nắng cuối hè (3).

Rồi bỗng nhiên, sợi tơ... đứt.

Giá mà nàng nặng như ông Di-Lặc kia thì chỉ trượt độ mười bực thang cũng đã đủ tan nát thân rồi. Nhưng, nàng bé nhỏ, nên vừa ngã đã có ngọn gió đỡ lấy, nhẹ-nhàng đưa nàng đi.

Lại may cho nàng, rơi ngay vào đám cỏ xanh khuất mắt những loài ác thú, hàng ngày vẫn xâu xé nhau để tranh lấy cái sống.

Biết thân phận yếu hèn, nàng đã nghĩ: trong ba mươi sáu chước «đào» là hơn. Thế là nàng vận nội công «đào» lấy, «đào» để cốt cho thành một cái hang để chui vào đã, rồi việc đời sau sẽ tính.

Hang đào xong, nàng ngấm chừng đủ che được cái thân nhỏ siu rồi, nàng vội ẩn mình vào, vơ đất vun lấp đi, đại gì mà đứng làm trọng tài cho đàn lang sói tranh mồi.

Tuy thế, nàng vẫn chưa yên dạ, cổ đào sâu mãi xuống, hình như tới khi không còn nghe thấy tiếng hò hét, tiếng kêu van mồi đám ngừng tay cuộc.

Dần dần trên mặt đất, cục đá tàn mà mai dương đua nở, hơi lạnh thấm xuống, khiến nàng nghĩ tới câu «vác miệng chịu khúm nùm...» của người đời bịa đặt, lòng nàng lại càng đau đớn bội phần. Giá nàng có mồm có miệng hẳn hơi như người kia, ắt nàng đã phá phòng khuê, lên tỏ nỗi oan nọ rồi. Khốn nỗi, nàng chỉ có cái vồng nhỏ tí, ăn còn chẳng biết thì nói làm sao bây giờ? (4)

Nghĩ mãi cũng chán, lo mãi cũng chán, nàng ve bèn quyết chí tu tiên,



— Chị nghe cháu tôi độ này đã sinh chưa?
— Băm sinh lắm rồi ạ, quan khéo «luôn» theo khổ phách nên nghe nó «lọt» tai lắm.

ngồi tọa-dịnh cho qua ngày, đoạn tháng....

Rồi ngày qua lại tháng qua, cái quãng khổ hạnh của nàng bấm đốt tay thắm thoát đã được bốn hè (5). Một hôm, trên mặt hồ, sen đang đua thắm, bỗng nhiên lòng nàng thấy xúc động, văng vẳng như có tiếng gọi:

«Con lên đi thôi! lên mà tìm lấy bạn vàng, gây lấy nòi giống thanh cao, làm gương cho phường tục tử. Nghĩa vụ của con ở chỗ đó..... Con lên đi thôi, con!.... Hồn hai thân con sẽ phù hộ cho con....»

Nghĩa vụ phải lo tròn, đường tu thôi đành bỏ đứt, nàng bối rối, hết leo lên lại leo xuống, nửa chiều như quyến luyến cửa từ bi, nửa chiều như mong thời vận (6). Song, trí đã quyết, vận đã đến: nàng thu gọn hình, phá cửa đất, giã cảnh, chui ra.

Nàng chạy quanh tìm gốc cây, gốc cối leo lên, trút trả lại phật trời cái áo cũ trong lúc bối rối nàng quên đã đem theo. Thế là nàng biến thành một vị bán tiên có cánh nương mây, có tài đi trên không rồi vậy.

Nàng bay lượn đó đây tìm người tri-kỹ để cùng nhau gánh lấy việc lớn kia.

Chẳng bao lâu, tiếng đàn hội ngộ đã thấy vang động trên cành cây xanh. Nhưng đôi tri kỹ biết sống: sau khi làm tròn phần việc của mình rồi, chàng ve lấy lại tiếng đàn, rộn rã giục bạn ra đi.

Bạn gái vũ bộ cánh, đem bọc trứng theo. Song chẳng phải đi tìm bà đỡ hay nhà hộ sinh, nàng bay đi cốt tìm cho được một cành cây khô thực cao ráo, ấm áp để gửi cái bọc trứng quý của nàng.

Tìm được rồi, nàng rút khoan ra

(5) Có giống ở dưới đất 16 năm mới lên.
(6) Ve chọn ngày nóng nực, nắng ráo mới lên.

cho mũi ăn chênh-chếch từ trên xuống. Khoan xong, nàng đặt mười cái trứng vào. Lại leo lên vài bước để để lọt khác. Cứ như vậy cho tới khi hết cái bọc ba, bốn trăm trứng mới nhẹ lòng; đập cánh bay đi.

Nhưng, khi quay về chốn cũ, định trả nghĩa bạn vàng, thì ôi thôi! Dây tơ đã đứt, tiếng người xưa đã vẳng từ bao! Cái sâu sinh lý này đã đổi ra cái sâu tử biệt rồi.

Nàng buồn, nàng lại vỗ cánh bay đi, mỗi thì ôm cây, ôm cối mà đói thì sẵn vôi đó cứ việc chằm cành cây hút lấy nhựa.

Có khi đang hút, các á kiếm đói khát chạy đến ăn mảy vôi giọt. Có con vô lễ, leo cả lên mặt lên mũi nàng. Có con sắc lảo chạy lại ôm vôi nàng kéo lên. Quân ăn mảy càng kéo đến đông, nàng ve không đứng yên được phải rút vôi lên, phóng uest vào đám đông, rồi vỗ cánh bay thẳng, như có ý nói:

«Thế mà thiên hạ bảo ta vác miệng chịu khúm nùm sang nhà các người vay!»

Tuy vậy, các chị kiến cũng không nề mũi khai sắc sủa, chị nào chị nấy cong đuôi chạy đến lỗ cây mà hút tí nước thừa.

Rồi một hôm trên cành cây xanh, có một tiếng rít lên. Đó là tiếng kêu thương của nàng ve khi bị con chim đến rỉa. Hoặc nếu nàng thoát khỏi cái tai bay ấy, tất nhiên chưa qua mùa hạ, nàng đã thành một cái xác, nằm trên bãi đang bị đàn kiến vơ ơn nó lòi, nó kéo về nó nuôi..... nhau.

Con ve mới lột lòng ra đã ốm sần rồi, sống cũng sần, mà chết cũng sần, vậy cái đời con ve: sần như thế, trách chi mình chẳng sâu!

CHƯƠNG THỨ XIII

Mình chỉ thương vay sót mướn chio cái thân ve, thương nó ốm tri lớn mà bước phong-an làm nó đến khô héo cái hình-ảnh. Sốt nó, vì tinh tinh cao thượng, lên-địa đã chẳng ai biết đến, lại đặt điều vu cho nó cái tiếng xằng ca vô loài, chỉ biết cái vui nầy hạ, chẳng lo chi tới con đời ré trời đông.

Đòi như thế đến mình đây cũng phải sầu họ, nữa là chính thân ve.

Ngày, ngay từ lúc phá vỡ cái vỏ bọc mà ra đời, nàng ve đã chẳng được nếm cái cảnh cha chiều mẹ chông, nưng như nưng trứng, hứng như hứng hoa rồi (1)! Nàng bấy giờ còn non-nớt bé nhỏ như con cá vàng mới nở, nàng dương đôi mắt đen như hai hạt bụi than nhìn cái thế giới chung quanh mình, thì cái thế giới của nàng lúc đó nó mờ-mịt tối-tăm, càng làm cho nàng nghĩ tới hai thân khôn khỏi bụi-ngùi tắc dạ. Nàng ngược mắt lên nhìn: một tia sáng nhỏ từ từ chiếu xuống, dường như nhủ cho nàng biết rằng: «cái quãng đời ở gửi trong lỗ cành cây khô đến nay đã hết, nàng phải ra chỗ thanh thiên bạch nhật tìm lấy mẹ cha mà sống-trời với đời đi».

Thế là nàng cứ theo phía ánh sáng mà lách lên mãi.

Nguyên cái hang của nàng là một cái lỗ nhỏ dùi trên cành cây. Mẹ nàng xưa phải khoan lấy để gửi nàng trong lúc nàng còn là thân trứng nước thơ ngây. Cũng như ta dùi lỗ trên mảnh gỗ khô, tài nào tránh cho miệng lỗ khỏi sơ lên được. Cửa hang nàng vì thế nên như một bụi gai rậm che ở trên.

Ấy thế mà nàng ve cũng cố lách lên hoài, lách lên đến tận bụi gai. Một luồng gió mát sẽ thoáng qua như giục nàng tiến bước. Nàng rẽ bụi gai lên lên. Cành gai như có ý lưu khách, bỗng mọc lấy cỏ-áo (2) nàng níu lại. Nhưng nàng ve có đầu cái tinh ăn bữa như các quan viên nọ, nên nàng đã chẳng lười kéo giăng để làm gì, nàng lại còn tự nhủ rằng:

«Đây là nơi mẹ ta rút ruột gửi ta đây, nay ta lạnh-lùng đủ áo ra

(1) Ve cái đẻ xong ít lâu thì chết, nhưng chết sau ve đẻ.
(2) Xác sấp lột.

(3) Nhờ ánh nắng, da non sát lại, hóa già giần thêm.
(4) Ve chỉ có vôi hút dựa cây, không có miệng.

JOSEPH T. Đ. TRÚC
Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-dồng, văn-tự, đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v. . .

Lệ-hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM
hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ
78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ
HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —
Có đại-đại-đại khắp tam kỳ

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
8, rue Citadelle. Téléphone: 394

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRÉ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-dòng sau phố Xe-Điêu)
HANOI

Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-dương
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giây nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền tháng Octobre 1933

Mở ngày 30 Octobre. 1933 ở sở Tổng-cục tại Hanoi do ông LONG,
Quản-Lý Hội chủ tọa, ông MANGE và ông PHAN-HUY-TÍNH dự tọa,
cùng trước mặt quan kiểm-đuyệt các hội tư-bản Trung Bắc lưỡng kỳ
của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 1.000\$	21.770	PHIẾU NÀY CHƯA CÓ AI MUA
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	2.745 2.745 2.745 2.745 2.745	1 Theu Vannœu à Phnom-Penh 2 Hùng 110 Ar ^d Rousseau à Hanoi 3 Theu Vannem à Phnom-Penh 4 Theu Vanno à Phnom-Penh 5 Dœur Nong c/o Poincard et Veyret à Phnom-Penh
Lần mở thứ ba không phải đóng tiền	2.686 ¹ 2.686 ² 2.686 ³ 2.686 ⁴ 2.686 ⁵	1 Trần-ngọc-Anh à Tây-ninh 2 Tạ-dình Định garage Aviat Hanoi 3 Nguyễn-văn-Ba à Tây-ninh 4 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon 5 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ tư 29 Novembre, hồi 19 giờ
30 tại sở Quản-lý ở Saigon, 205-207 phố Catinat.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Novembre
1933 định là 5.000\$.

Mời tìm được

Vì việc khảo-cứu các môn thuốc nam, chúng tôi phải giao
thiếp với người thổ, mán, đề sưu tập các vị thuốc nam, nên
mới tìm ra được thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu, tính
thuốc rất lành, rất mát, mùi thơm, chất ngọt, mà sức rất mạnh
chữa được hết các chứng lậu nhiệt, lậu kén, lậu khí huyết,
lậu truyền nhiễm, và bệnh lậu mới khỏi, nhưng dư độc vẫn
còn, đàn bà bị lây, hoặc đang có thai mà mắc lậu, cùng ông
già trẻ con bị lậu nhiệt, v. v... Lại chữa cả chứng đi đái rắt,
đái buốt, nước tiểu đỏ, nóng, và có cặn, vẩn vẩn... chỉ trong
ba ngày là khỏi cả, chóng tuyệt căn, không hại sinh dục, đã
thí-nghiệm nhiều người, 10 người không sai một, ai có bệnh lậu
nên mau mau đến nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯƠNG, 78, phố
Hàng Gai Hanoi, sẽ được 10 phần chắc chắn, mỗi ve giá bán 1\$50.

CUỘC ĐUA XE ĐẠP của hiệu thuốc lá

CON BƯỚM

ngày mai sẽ tổ-chức

Hiệu Nam-Long (Nguyễn-
Thiệu) đại-lý của hãng
thuốc lá thuộc-địa công-
ty năm nay sẽ treo hai
giải thưởng về đua xe
đạp gọi là

«COURSE PHALÈNE»

Cuộc đua đầu chạy Hanoi
Haiphong sẽ định vào ngày
26 Novembre 1933 — Có
200\$ thưởng để phân phát.

MÁCH GIÚP BẢO GIÙM

20 năm nghiên-cứu nghề thuốc, nổi
tiếng danh sư. Ai có bệnh khó chữa
nguy cấp. Xin viết thư cho M.
VŨ-DUY-THIỆN, 139 Phố hàng
Rượu Nam-định, sẵn lòng mách
giúp. Bảo phép liệu trị.

TUYẾT-MAI

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được
mừng ý, vì tiệm chính BOMBAY 39, Hàng
Khay đã khoáng-trương rộng rãi, với
muôn nghìn hàng mới kiểu lạ, thiết đủ
chỗ trưng bày cho tiện việc kén chọn,
Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính
BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng to
D'albène, đóng hộp rất lịch-sự.

Nếu Ngài cần may :

RAGLAN bằng DRAP
MOUSSE hay RATINE

Màu nâu và beige

PARDESSUS DEVILLE

dessin DIAGONALE

Rất đẹp và giá hạ đặc biệt

Xin Ngài gửi thư về

TAN-MY

— Tailleur —

91, Rue de la Soie, Hanoi

KHẮP CÁC NƠI, CÁC ĐÀ
LỊCH SỰ CHỈ ĐUNG PHÂN
SÁP NƯỚC HOA... HIỆU

Coty

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDOR & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
18, B' ĐÔNG - KHÁNH HANOI

ĐAU DẠ DÂY PHÒNG TỊCH

Có Bulletin d'analyse
của laboratoire HANOI

COH PHƯƠNG HAY NHẤT ĐỒNG PHÁP

Quyết không đau bằng

**ĐAU LẬU
GIANG MAI**
ĐÃ NỔI TIẾNG LÀ HAY
CHỐNG KHỎI, RỪT NÓC
KHÔNG HẠI SINH DỤC,
KHÔNG VẬT VẤN HỌC
MỆT.



KHỎI HẾT
ĂN KHÔNG TIÊU
NO HƠI, HAY Ở
VẮNG DA, ĐAU RƯỢT
GIÁ: 0,40

ĐAU LẬU MÚ... 0,60
LẬU KINH NIÊN... 0,60
GIANG MAI... 1,00

KIM HƯNG DƯỢC PHÒNG
81-Route de Hué - Hanoi

ĐẠI LÝ: HAIPHONG - 130 RUE Paul Doumer - VINH - 44 Rue Maréchal Foch.
THANH-HÓA - 32 Grand Rue - SAIGON - NG-THI-KINH 30 Rue Aviateur Garros
ĐÀKAO - N°150 - NAM-ĐÌNH 28 Rue
CHAM PEAX

Xin chiếu cổ pháo VIỆT-NAM
hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán lẻ tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thường-lượng

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt.



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX.

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.

Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, HANOI

BROUSMICHE

36, Bd. Paul-Bert, HAIPHONG